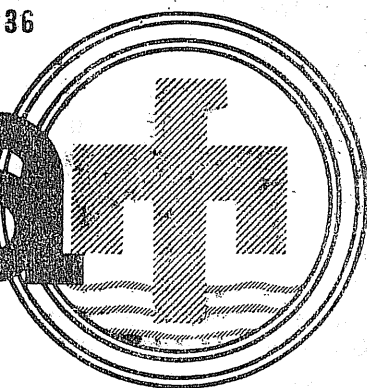


Phong hóa



Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy số: 874 - Giấy thép tất Phong-hóa
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$00 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. trường Tam giám đốc.

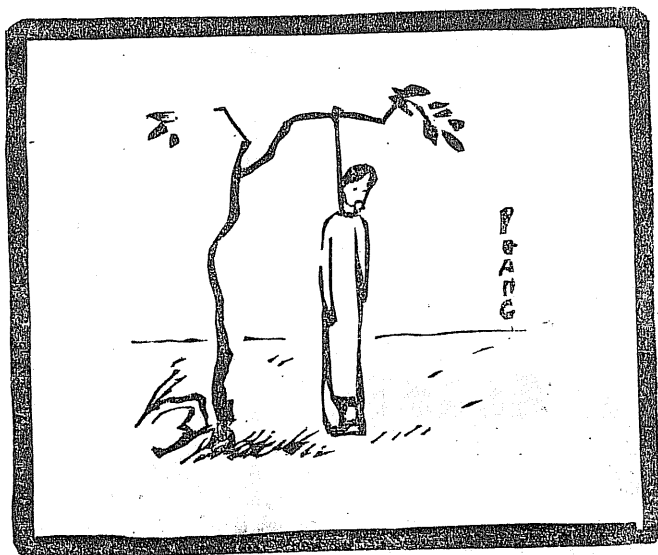
Tuần báo ra ngày thứ sáu

TRANH BỐN MÙA

(Tranh từ bình của những âm hồn người tự tử)

THƠ CŨ

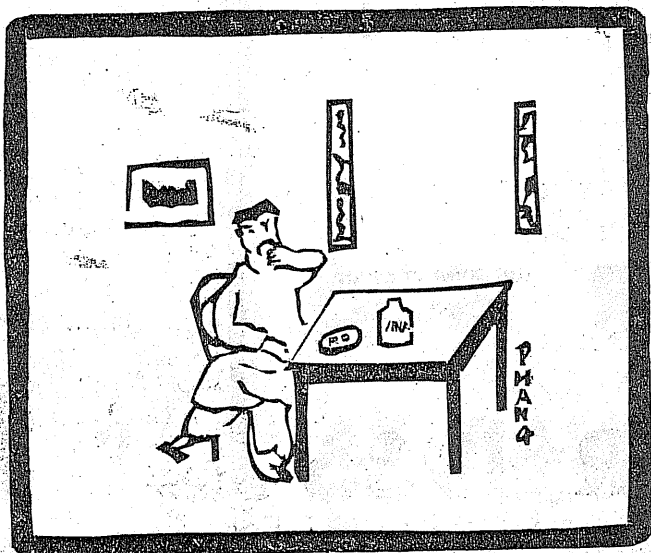
Xuân du phương thảo địa
Hạ thưởng bích hà tri
Thu âm hoàng hoa tửu
Đông ngâm bạch tuyết thi.



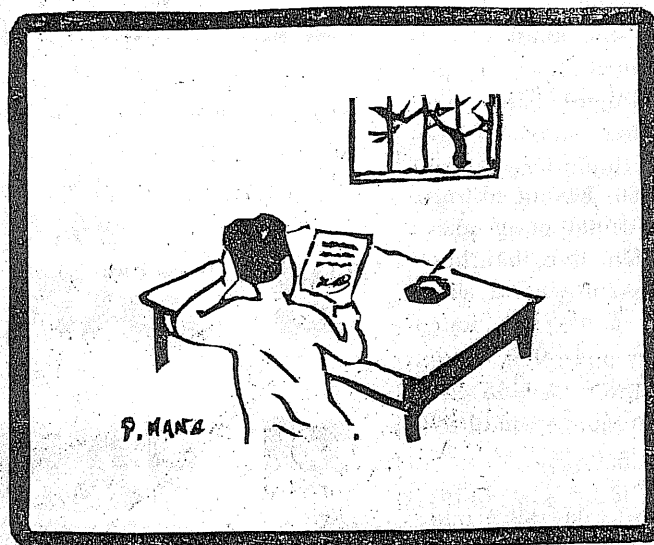
Xuân du hoang tịch địa



Hạ thưởng viên tham tri



Thu âm yên toan tửu



Đông ngâm tuyết mệnh thi

(Tranh này gửi dự thi số Tết nhưng phải đăng ngay, sợ đầu năm rỗng)

TU LUC VANDOAN MAI HUONG VÀ LÊ PHONG

TUAN BAO XA HOI
VAN CHUONG TRAO PHUNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC
TU LUC VAN DOAN

NGƯỜI THIẾU NỮ KỶ KHÔI VÀ CÁI CHẾT CỦA BÁC SĨ ĐOÀN

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

HUẾ LÀ CẢNH BÔNG-LAI

THEO những nhà văn-sĩ nửa mùa — tôi muốn ám chỉ ông Nguyễn-tiến-Lãng—Huế là một cảnh bông-lai, là nơi gọi cảm cho những linh hồn thi-sĩ.

Nhưng chắc không phải là nơi có cảm tình với linh hồn người chết. Theo lệ, những linh hồn, trừ nhà vua ra, không được đi qua cửa Đông-ba, mà phải đi qua cầu Thanh-long. Theo báo *Trang an*, thì mới đây có người vì đem linh hồn người nhà qua cửa Đông-ba đã bị thần công lý của ông Bùi-bằng-Đoàn tóm cổ rồi.

Nhưng công lý ấy chẳng có lý gì cả. Đã chết hay còn sống, đi qua một cái cửa thành có gì là hại đến tôn ti trật tự, đến quốc hồn quốc túy? Vậy mà sống thì đi qua được cửa Đông-ba, chết thì lại phải qua cầu Thanh-long.

Nói đại như ông Phạm-Quỳnh mà chết chẳng hạn. Sác của ông sẽ phải đem xuống thuyền, chèo sang bên cạnh Nam giao, rồi mới vòng trở về, chứ không ra được cửa Đông-ba. Đường đã xa gấp đôi, mà lại nhiều khê quá chừng; nếu trời lại mưa nữa, thì không biết có khỏi lần xuống sông hay không.

Nhưng nếu là sác một người linh tây ở đồn Mang-cá, thì tha hồ muốn ra cửa nào cũng được.

Thật là đã chết thì tưởng là hết truyện, mà lại còn sinh ra lắm truyện mê nheo.

Ông Nguyễn-tiến-Lãng còn cho Huế là cảnh bông-lai nữa, thì nên chớ ông ấy về Huế để lúc chết cho sướng đời.

NGHỀ TRỒNG THUỐC LÁ

TRỒNG thuốc lá là một nguồn lợi ở Bắc, Trung và Nam.

Ở trong Nam, ba tỉnh Gia-định, Biên-hòa, Thủ-dầu-một, dân quê chuyên về nghề ấy rất nhiều. Mấy năm trước đây còn có lợi, nhưng mấy năm nay kinh tế khủng hoảng, họ làm ăn càng ngày càng thấy khó khăn.

Thuế đánh thuốc lá cũng khá nặng: một ki-lô ba hào. Mà người bán thuốc lá không phải là bán cho ai cũng được. Người buôn thuốc lá phải có môn bài giá là 5\$00. Không những thế, mang thuốc lá đi đâu cũng phải có giấy phép; đi đến đâu, bán bao nhiêu ki-lô, định đi bao nhiêu lâu, đều nhất nhất phải khai cả. Nếu quá hạn, nếu đi nơi khác, đều phải phạt nặng. Những nhà trồng thuốc lá lúc nào cũng chân ướt chân ráo, — nhà đoàn đến khám một cách bất ngờ, và, nếu có điều gì sai luật, là họ phạt thẳng

tay... Mà pháp luật, đối với dân quê, thực là một mớ bông-bong.

Vì bấy nhiêu lẽ đó, gần đây, ở tỉnh Thủ-dầu-một và tỉnh Biên-hòa, dân quê đã rủ nhau nhổ hết những cây thuốc lá họ đã trồng để tỏ ý phản kháng lại những điều họ bị uất-ức.

Sang năm đây, không biết họ sẽ lấy gì mà đóng đủ thuế má cho được. Nghĩ đến tình cảnh họ lại thêm chán ngán.

HIỀN LÀNH, NHÂN NHỤC...

CÁC ngài đã đi xem xiếc Harms-trong chưa? Gánh xiếc ấy có một trò « hê » có thể làm cho ta buồn cười... chảy nước mắt ra được. Trò ấy tôi xin thuật dưới đây:

Thoạt tiên, người ta thấy một người ăn vận kỳ khôi, ra chào mọi người đến tận đất rồi đứng sững ngay giữa sân khấu. Một anh hê ra làm trò, vừa định nhảy, thì trông thấy người kia. Muốn mời người kia ra chỗ khác, hê ta bèn hỏi với một người bạn. Người bạn bảo đấy là một người Pháp. Hê ta bèn ngả mũ lễ phép rồi, sau khi chào tam, tứ thứ, nói tiếng Pháp xin người kia đi nơi khác để mình làm trò. Nhưng người kia không nhúc-nhích. Bạn của hê bảo: đấy là người Anh. Hê lại lễ-phép nói tiếng Anh mời người kia đi. Người kia vẫn không nhúc-nhích. Bạn của hê lại bảo: có lẽ

là người Ý... Có lẽ là người Á-rập...

Hê lại mỗi lần lễ phép van lơn. Nhưng người kia vẫn không nhúc-nhích...

— Thôi dich là người Annam rồi!

Đã là người Annam thì cần gì phải lễ phép nữa. Hê bèn tát tai, đá đít người kia mà bảo: đi đi! Mày đi đi!

Đó, trò hê của xiếc Harmstrong. Nghe cái tên Harmstrong thì ta tưởng là một gánh xiếc của nước Anh. Nhưng người Anh có tiếng là có tính hài hước thanh nhã: thế thì gánh xiếc này không phải là gánh xiếc Anh rồi. Hay là một gánh xiếc của người Pháp? Cũng không có lẽ, vì người Pháp có tiếng là lễ-phép, lịch sự.

Nhưng dấu sao, đối với các trò hê kia mà công-chúng Annam không nổi lòng công phẫn, thì dân Annam ta hiền-lành và nhân-nhục quá lắm thật. Nếu gánh xiếc kia làm trò chế riếu người nước khác nước Annam ta, thì có lẽ đã gánh cả đờ đạc mà bước... như anh chàng bị chú hê nọ đuổi vậy.

Từ Lý

Tối thứ bảy 4 Janvier 1936

SẼ DIỄN

NỬA CHỪNG XUÂN

để lấy tiền giúp những người bị nạn hỏa tai ở Ngõ nhà Riêm.

CỦ MỖI LẦN TẾT

SỐ MÙA XUÂN

(báo PHONG HÓA)

ĐEM MÙA XUÂN VÀ SỰ VUI VẺ ĐẾN CÁC GIA ĐÌNH AN NAM!

IN GIẤY HƠN NĂM NGOÀI

Bìa của Ng. gia-Trí vẽ « XUÂN VẺ »

Phụ bản của Trần-bình-Lộc vẽ « NGÀY XUÂN LỄ CHÙA »

SẼ IN Ở NHÀ IN VIỆN ĐÔNG

Tuy tốn gấp hai nhưng chắc chắn là lột được hết tinh thần của bức vẽ

SỐ MÙA XUÂN

SẼ BÁN VÀO NGÀY

21 JANVIER 1936

TỨC LÀ NGÀY

27 THÁNG CHẠP TA

(có những bài gì kỳ sau sẽ đăng)

TRỞ LẠI XU'A



HIỂU nhà thủ cựu thường buồn rầu mà than rằng nhiều cái tốt đẹp của ta xưa bây giờ đã mất rồi, không còn trở lại nữa!

Trong những cái tốt đẹp mà họ thương tiếc ấy, có một cái mà họ thương tiếc nhất và cho là đẹp đẽ nhất: ấy là kỳ thi Hương, thi Hội ngày xưa.

Các kỳ thi ấy đẹp đẽ và đáng tiếc thương ở chỗ làm cho một anh học trò dài lưng tốn vải, ngày hôm nay còn là một anh bạch đình, ngày mai đã trở nên một quan « phần vua lộc nước » rồi rào.

Như vậy thì các kỳ thi đó cũng đáng nên tiếc, nên thương lắm.

Nhưng bây giờ, những nhà thương tiếc đáng nên mừng: vì bây giờ, mà là lần đầu, đã có kỳ thi sĩ-hoạn vừa mở ở Bắc và Trung, nghĩa là một kỳ thi ra làm quan, cũng như những kỳ thi ở tỉnh Nam về trước.

Ta chớ nên làm kỳ thi này của chánh phủ Nam triều với những kỳ thi khác, mà phải nhận rằng kỳ thi này để ra làm quan: nhưng nếu ta có nhâm nữa, thì đã có tờ yết thị của bộ Lại bảo cho ta biết rõ.

Trong mỗi kỳ thi, thí sinh phải đến chỗ thi, phải mang căn cước, sẽ được giấy phát, rồi xem bảng, vân vân... những sự đó người ta sẽ nói cho thí sinh biết một cách giản-dị bình thường như ta vẫn thấy.

Nhưng trong kỳ thi sĩ-hoạn này, bảo thi ra làm quan có khác, nên tờ yết thị của bộ Lại cũng phải khác, nghĩa là phảng phất có cái giọng của trường thi ngày trước.

— « Các thí sinh phải hiện diện tại Bảo-Đại thư viện từ 7 giờ sáng... phải đem theo giấy căn cước theo lệ và có hình ảnh, để quan trên xét hỏi mà trình... Mỗi người sẽ nhận lãnh một quyền thi..., khi hết giờ nạp quyền rồi..., người nào được vào kỳ khâu vấn, sẽ yết bảng và sức cho biết...

« Thí sinh phải tự đề tên họ... theo như cách thức đã in ở chỗ đề rọc phách... nếu xét quyền nào có tỳ-tích thời người ấy phải bị đuổi. Các thí sinh phải ngồi yên lặng, nếu người nào làm cách gì mà bị chỉ trích, thì người ấy phải bị phò xuất ngay... »

Thật ta tưởng tượng không khác gì cái về thi cử ngày xưa; cũng nạp quyền,

CH. MAU'S

BÁN ĐẠI HA GIÁ CUỐI MÙA

Vì, không muốn sang năm, hàng cũ còn đọng lại, mục đích để hiệu CH. MAU'S lúc nào cũng có hàng mới; mỗi năm đến ngày 15 Décembre - 15 Janvier,

hiệu DAN-MOI không nhận may nữa chỉ riêng bán tissu, bán theo từng coupon 2^m60 - 2^m70 - 2^m80 và 3^m00 có nhiều coupons 1^m50 - 2^m00 để may cho trẻ con. Mua hàng ở DAN-MOI hay ở hiệu CH. MAU'S sẽ chỉ tính 10\$00 façon thôi. — BẮN NHƯ BIỂU KHÔNG

Khi vào Bách-linh bảo tôi:
— Bây giờ thì phải giữ kín, nếu họ biết mình ở Phong Hóa thì họ thành đứng đắn mất, có bao nhiêu cái rơm, người ta dẫu đi hết thì còn gì là bài tường thuật của mình.

Rồi không có mục-dịch gì, anh ta bước vào căn trường mỹ-thuật.

Không có gì lạ hết. Nghĩa là không có gì buồn cười hết. Bỗng nhiên Linh phủ lên cười.

— Gì thế Linh?

— Kòi ka!

— Còi ca?

— Trông kia kia. Tượng đồng của cụ lớn.

Cụ lớn Nguyễn năng Quốc với những huy chương đầy ngực và vẻ đường hoàng đầy mặt cũng không đủ ngăn nổi cái vui thái quá của Linh.

Anh ta cất mũ lên. Một người quần áo ta khảm nùng hỏi Linh:

— Thế ra qua trước mặt cụ lớn, các ngài cũng phải chào?

Linh nhìn người kia cười:

— Không, tôi ngựa đầu.

Cũng trong phòng mỹ-thuật, một ông phú hộ đứng ngắm bức bình-phong của nhà nghệ-sĩ Nguyễn đỗ Cung. Ông ta hỏi giá bao nhiêu:

— Thưa ngài, một trăm rưỡi.

— Một trăm rưỡi cái này?

Rồi lẳng-lặng trở mấy bức vẽ sơn của họa-sĩ Nguyễn gia Trí mà ông cho là nhất:

— Thế còn những cái kia?

— Băm tư bốn, năm chục đến hơn một trăm.

Nhà thăm mỹ giầu có không nói nữa giêng, ngoắt quay ra, nhất định tin rằng người ta chế mình.

Linh dùng ngấm nghĩa những kiểu nhà của Luyên, Tiếp công-ti bảo tôi:

— Năm nay mà mình không trúng số 6 vạn thì vô-lý vô cùng!

— Sao vậy?

— Vì, đã trót nhờ phòng kiến-trúc Luyên Tiếp vẽ kiểu nhà nghĩ mát ở Chapa rồi.

Gần đó cũng lại một căn hàng bày đồ mỹ-thuật khác.

Cũng bình phông, cũng tranh vẽ sơn trên lụa, nhưng đối với tác phẩm của trường mỹ-thuật chỉ là những bài thơ nhại ở bên những bài thơ hay.

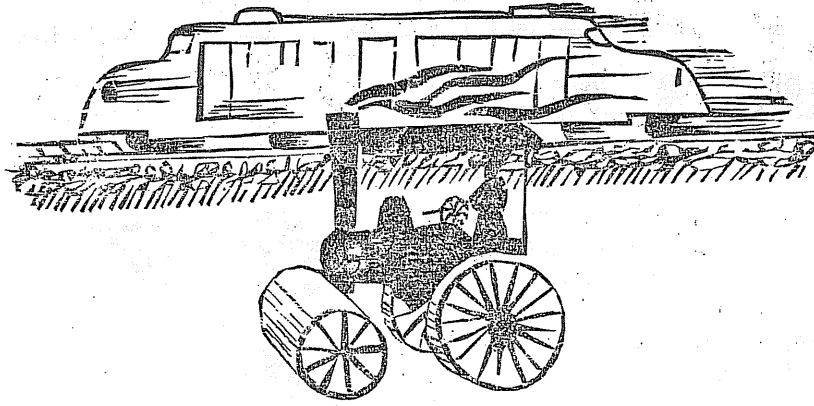
Bách-linh xem một lúc rồi buột mồm nói một câu:

— Mà lại vô duyên nữa!

Làm cho một cô đang cười nói toe toét lườm anh ta một cái cảm giận không biết chừng nào.

Chúng tôi trốn ra bước lấy bước để, len qua những ống lý Toét lỏ dỏ đi như có hương; những trẻ con đến đây để thưởng lãm công nghệ nước nhà; những bộ áo tây rất sang phủ trên mình những người đến đây để mở cuộc trưng bày quần áo.

Đến trước một căn bán đồ âm-nhạc, Linh đứng lại chú ý nghe mấy người thiếu-niên



KẾT QUẢ THI LỜI CHÚ THÍCH SỐ 3

Câu được giải nhất (của Minh Hòa Hanoi):

Xe lăn đường nhìn ô-tô-ray ngắm:

— Anh đi đường lối, tôi đường anh! (nhại thơ Thế Lữ)

Mấy câu khá

1. — Xe Hồ-lô nói với xe ô-tô-ray:

— Rõ đồ vô ơn! Trước kia tao làm đường cho mày chạy, đến nay mỗi lần gặp nhau, mày lại vùn vụt chạy không thèm đợi tao. (Trần-thanh-Tịnh Huế)

2. — Xe Hồ-lô thấy xe ô-tô-ray đi qua nói một mình:

— Đường sắt là đường của anh mình (có ý nói xe hỏa), bữa nay sao lại có thằng lạ mặt này đến chiếm rồi. (Trần-thanh-Tịnh Huế)

3. Một cảm tưởng. — Sự tiến bộ của các nước Âu châu đối với sự tiến bộ của nước Nam cũng như cái ô-tô-ray đối với cái tàu lăn: một đằng êm ái, nhẹ nhàng mà tiến vẫn mau; một đằng thật là âm-ĩ, râm-rộ, tưởng là to truyện lắm, nhưng tiến như sên bò, giống hệt cái tàu lăn kêu đình tai. nhà khói mù-mịt và chạy chậm ri-ri. (Trần-duy-Nhược Hanoi)

4. Xe ru-lô. — Anh chạy đi đâu mà gấp thế?

Xe hỏa. — Tôi vào kinh.

Xe ru-lô. — Anh chờ tôi với.

Xe hỏa. — Vậy thì mau lên chứ.

Xe ru-lô. — Tôi đang « vận động ». (Ái Đàm, Huế)

5. — Xe cang trên đường đảo ngược ru? (nhại thơ Tản Đà)

(Ông Minh Hòa làm ơn cho biết chỗ ở)

vừa theo sau mấy cô thiếu-nữ vừa nói truyện liên thông bằng tiếng táy. Linh cúi liêng thực tò bảo tôi:

— Lê Ta à! Mực này phạ dẹt lại. Ăn hấp này mà khai kỷ lai?

Rồi cứ như thế, anh nói luôn:

Vin nả mà tí hạ noọng chẵn, an khui sức địn tài pần lẩn; há ngầu phiêng háng pây thăng hang.

Tôi hỏi:

— Anh nói gì vậy?

— Tôi nói truyện với anh. Nói truyện mà nói bằng tiếng annam thì là nhà quê. Tôi nói liêng mán.

Trong lúc ấy thì những tiếng không phải là mán, nhưng cũng khó hiểu như thế đương du đương, rêu rắt, uyển chuyển vang lên ở một căn hàng bán máy truyền thanh. Chúng tôi hỏi ra thì đó là những đĩa hát Tàu lối tân. Linh và tôi say sưa đứng nghe một hồi lâu, ngờ ngẩn như chùa lâu nghe kèn.

Gần đó ở căn bán sơn hay bán thuốc Ông Tiên, họ cho chạy mấy đĩa hát, rống lên như bọn kèn đường làm chúng tôi giật mình tỉnh lại.

Qua một hàng bán mứt bánh và hoa quả Linh đứng dừng lại rồi kéo tôi vào:

— Hội chợ mà thiếu những hàng này là thiếu đư mọi thứ.

Xem ra thì anh vào đó, vì có hàng yêu điệu hơn là vì chòm nho anh mời tôi ăn

Vừa hái quả vừa nhìn cô, hình thơ dùng dùng nổi lên, Linh đọc cho tôi nghe hai câu:

Trái nho ngon mắt cửu trùng
Tuy rằng hơi nhạt, nhưng lòng cũng siêu.

Rồi từ sự ăn nho cho đến sự ăn cơm cũng không xa. Vì căn bán hàng cơm chỉ cách đó có mấy bước. Lúc ngồi vào bàn, Linh lĩnh đến tiền của nhà báo trao cho để đi phóng sự hội chợ Hải-phong. Anh trịnh trọng tuyên ngôn với tôi:

— Con nhà báo, Lê Ta à, là một người khổ sở nhất đời, vì đi xem hội họ người khác, chứ không xem cho mình. Nhưng cũng là người sướng nhất đời nữa. Vì được tiêu bừa.

« Mấy chục bạc chúng ta mang đi đây, tôi đã tìm được cách không trả lại ông quản lý một xu nhỏ nào. Đây này ».

Anh đưa cho tôi xem một mảnh giấy.

Hội chợ Hải-phong.

Tiền phí tồn cho hai phóng viên.

Lấy ở két 40\$00

Chia ra các khoản như sau này:

Ô-tô ca khứ hồi: 1\$20 x 2 = . . . 2\$40

Mua sách xem cho đỡ buồn lúc ngồi xe 2.00

Xe pháo lúc đi trong tỉnh. 1.0

Hai bữa cơm ta. 5.0

Linh tinh 30.00

Cộng. 40\$40

Nhà báo còn thiếu 0 \$ 40, chúng tôi ứng ra và lúc về sẽ lấy ở két.

Lêta

TU VỊ NHÂN VẬT

SỐ 1. — TĂNG CANG

HÒA THƯỢNG

Câu trúng giải:

— Một vị hòa thượng chân tu.. còn tay có tu hay không thì không biết.

(Phúc Hoa, Hanoi)

Các câu khác:

— Một nhà sư khéo đánh « Tiếng chuông sớm » để kéo khách đến thật đông, cho chùa Bà Đákhoi thành chùa Bà Đanh. (P. Q. Cao-Thần, Hanoi)

— Một nhà sư đánh « Tiếng chuông sớm », nhưng thường thường hay dậy sau thiên hạ. (Đại Lực, Huế)

— Chùm đàn Bà Đá Sơn... môn, hay xử một chiếc võ chuông, pháp thuật cao cường nên đoạt được giải « Hòa thượng » và đã thắng trận Ngã tư số (viết theo giọng Thủy Hử). (Chyêu's Phú-Lý)

SỐ 2. — NGUYỄN-THỊ-KIỆM

Câu trúng giải:

— Đại biểu cho đàn bà Việt Nam: làm điều nhiều lời, điếc cả tai hàng... xứ Trung Nam Bắc. (Chyêu's Phú-Lý)

Các câu khác:

— Một người giá làm vú thì tốt lắm. Đã từng ru ngủ độc giả, và thính giả thì lo gì con trẻ. (Ái Đàm, Huế)

— Nữ phóng viên kiêm nữ trợ bút, kiêm nữ văn sĩ, kiêm nữ thi sĩ, kiêm nữ đọc « điếu eua » sĩ. Không trách tên cô là Kiêm. (Bảo-thúc-Son, Thái-bình)

(Hai ông Phúc hoa và Chyêu's xin chờ biết tên thật, chỗ ở và muốn lấy sách Đồi Nay hay báo).

Cùng các nhà Đại-Lý báo Phong-Hóa

Cũng như mọi năm, số Mùa Xuân. Phong hóa sắp tới in phí tồn rất nhiều. Vậy các Đại-Lý định lấy bao nhiêu tập để bán xin viết thư về cho bán-báo biết trước ngày 15 janvier 1936.

Xin nhớ rằng chỉ nên lấy đủ bán thời; vì lấy hơn số thường bao nhiêu thời bán-báo coi như là bán hết bấy nhiêu. Nếu đến ngày 15 janvier 1936, Đại-Lý nào chưa trả hết tiền tháng Décembre bán-báo sẽ định gửi số Phong-Hóa Mùa Xuân,

PHONG HÓA TUẦN BÁO

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHỈNH-ĐÓN LẠI THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bực phồn-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu-đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN
Kiêm Quản Lý
CH. GUILLOT

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC-LONG
43 RUE DE GRAINE/HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

VAI TRANG CU'OI CO'T

cuộc điem báo

CÁI HỔ NGHỆ THUẬT

TUÔNG sau khi các nhà báo, ông Hoài-Thành và Thiệu Sơn một bên, « chiến tuyến hợp nhất » của Hải-triều một bên, nhẩy xuống cái hố nghệ thuật lối tâm để đi tìm ánh sáng, thì các ông ấy không bàn đến hai chữ nghệ thuật nữa.

Nhưng các ông đó hằng hái và nhiệt thành quá đến nỗi, đã cùng nhau một hội, một thuyền—tôi muốn nói một hố—mà cũng vẫn còn lục đục cãi nhau từ tung, chẳng ai chịu nhận gì.

TIN SAU CÙNG. — Ở ĐÂY HỔ

NGƯỜI ta được tin rằng ở đây hố nghệ thuật, các người đã bị nghệ thuật kéo xuống đó, vẫn còn chiến đấu hằng hái lắm.

Hoàn cầu tàn vãn, Khuyến học, Công luận, Bắc ninh, Kịch bóng là mấy lên linh mới trong đội cảm tử của nghệ thuật.

Người ta chưa được biết rõ kết cuộc nghệ thuật sẽ vị gì, vị nghệ thuật hay vị nhân sinh—nhưng có một điều chắc hẳn là trong cuộc tranh luận về nghệ thuật ấy chẳng thấy... nghệ thuật đâu cả.

Hình như nó sợ các ông đó làm hằng hái quá nên nó trốn mất.

VỊ GÌ

THẾ thì nghệ thuật vị nghệ thuật hay nghệ thuật vị nhân sinh?

Hình như phải nghệ thuật vị nhân sinh thẳng thì phải, vì cái « chiến tuyến hợp nhất » của phái này đông lắm. Nhưng phải nghệ thuật vị nghệ thuật cũng chẳng kém.

Có lẽ vì không giải quyết được, nên gần đây lại có một phái dung hòa cả hai thuyết: nghệ thuật vừa vị nghệ thuật, lại vừa vị nhân sinh.

NGHỆ THUẬT VỊ CÁI BỤNG ! !

CÁI thuyết của báo Kịch bóng mới mẽ và quả quyết lắm: nghệ thuật vị nhân sinh thì không còn là nghệ thuật nữa. Vì theo báo đó:

— « Nao óc hàng ngày để... viết đầy bài, nhà văn lúc bấy giờ cũng tỉ như một anh tội nhân ngồi đập đá.... nghĩa là không còn ưa thích gì hơn là làm cho rồi truyện để nuốt cho trôi mấy đồng tiền của người ta mượn mình làm..

— ... Song nếu không vì nhân sinh nghĩa là không vì mấy chục đồng lương mỗi tháng..., thì tôi tưởng chắc cái nghệ thuật của họ cũng đáng uyên thâm, cao giá hơn nữa... »

Theo ý Kịch bóng thì nghệ thuật vị nhân sinh tức là nghệ thuật vị cái bụng vậy.

KHÔNG CÓ NGHỆ THUẬT

NHƯNG có một điều chắc chắn, là trong cái hố mà các ông đó lăn xuống, không có nghệ thuật.

Nghệ thuật nó ở chỗ khác, ở cái chỗ rất tài tình là không ai hiểu nghệ thuật là cái gì cả, mà vẫn hình như hiểu thấu lắm.

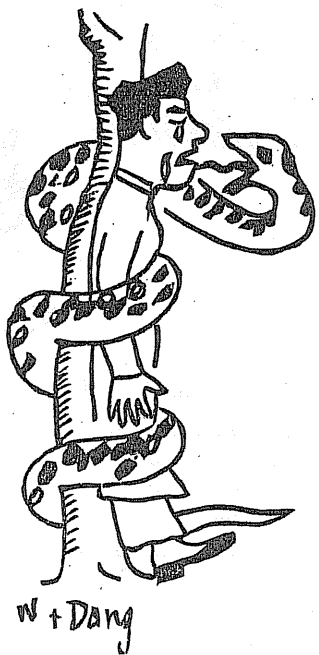
Thạch Lam

KHÍ QUÁ

TRONG Công Dân số 13, ông Dật Lang nhân phản nản về sự thấy một nhà văn trẻ tự ví mình như Dekobra bên Pháp và lấy đó làm vinh-diệu, có viết:

— « Những cuốn Sérénade au Bourreau, Mon cœur au ralenti thì cũng như những cuốn Dao Bay, Đoan Hùng, đều là tiểu thuyết của anh gác cửa » (roman de (nguyên văn!) concierge)—nói nôm-na là sách vứt sọt rác—cả, có bấu gì!... »

Ông Dật Lang hằng hái quá! Tuy



TẬP KIỀU

— Một giây một buộc ai giảng cho ra.

rằng Dekobra không phải là một nhà học giả như ông nói — mà Dekobra có nhận mình là học giả đâu? Ông ta chỉ là nhà viết tiểu-thuyết—những tác phẩm của ông ta mà đem ví với Dao Bay của ta, thì thật không có nhẽ phải.

Cuốn « Mon cœur au ralenti » là một truyện cùng với hai truyện nữa (Atlantide và Mon Cœur chez les pauvres) bán chạy nhất nước Pháp, hạng người nào cũng đọc, cứ gì người gác cửa.

Cái giá trị văn chương của nó tuy kém, nhưng đó không phải lối truyện trọng văn chương. Ta hãy cứ mong có những truyện như thế để vứt sọt rác.

Nhưng có một điều chắc chắn là, Dekobra tuy không phải là học giả, cũng không bao giờ dám viết: roman de concierge!

V. C. Uẩn

THƠ' MƠI, BIÊU MƠI

(MỘT BỨC THƯ)

Cùng ông Hàn. . đãi đậu,

ĐỒ này đáng chừng « quan » bận lau thể ngà để đi lễ tết tây hẳn, nên quên cả nhật hạt đậu dọn trong những mớ văn xuất bản gần đây.

Nhân hôm qua có người mang cho mấy bát chè, có lẫn một bát « Dưới trăng » của Thao-Thao, tôi vội đưa ngài ném thử xem thế nào.

Trong bài « Co hay nha Thi-Sy », (không có dấu, tôi cứ để nguyên như thế, không dám đánh dấu, sợ sai mất ý của tác giả):

...Hồn Thi Sĩ bằng khi nhìn nước đục Mà giếc, giờ, lượn lơ ở chen chúc.

Mà giờ sinh, ấy! tiệc của cô chi?

Nuốt tanh hôi số phận ôi! làm ly.

Tôi nghĩ mãi mà không hiểu tác giả định nói cái gì với những chữ tiệc của cô chi và tanh hôi số phận?

Tác giả hay than thở lắm, động một tý cũng « ôi » như người bị thương: Gió là lời ôi! lay lút bên đêm...

...Nước chảy đôi giòng, ôi! nước chảy về đâu.

Rồi lại: Ôi! Duyên nợ (Loi the):

...Như mĩm cười, như gửi hết yêu đương

Nhưng thờ ơ, ngần ngại nhìn mây gió Thở dài, em thương mãi bạn cùng

(trăng... (Tho-0)

Đương mà vận với trăng thì tác giả chắc lúc đó ở cung trăng nên mới quên như thế.

... Những buổi gió trời thường ho ra phổi, luôn luôn như bảo thềm chúng tôi: không lâu bền!

(Bích-Lan)

Phải, lâu bền thế nào được, vì ho ra phổi kia mà!

Trong bài « Tôi co giu » tác giả lại di-dòm và tò mò nữa:

... Em Nga thì bao người nom dòm, nhưng em Nga khép kín cửa phòng thu...

... Ngày tháng chúng (tôi) yêu nhau như vợ chồng...

... Nhưng trời chẳng cho yêu...

Trời không cho là phải lắm, vì anh em ruột ai lại đòi yêu nhau như vợ chồng bao giờ.

... — Một tháng giòng già, Thân-Hái đêm ngày châu chực ở đầu giường...

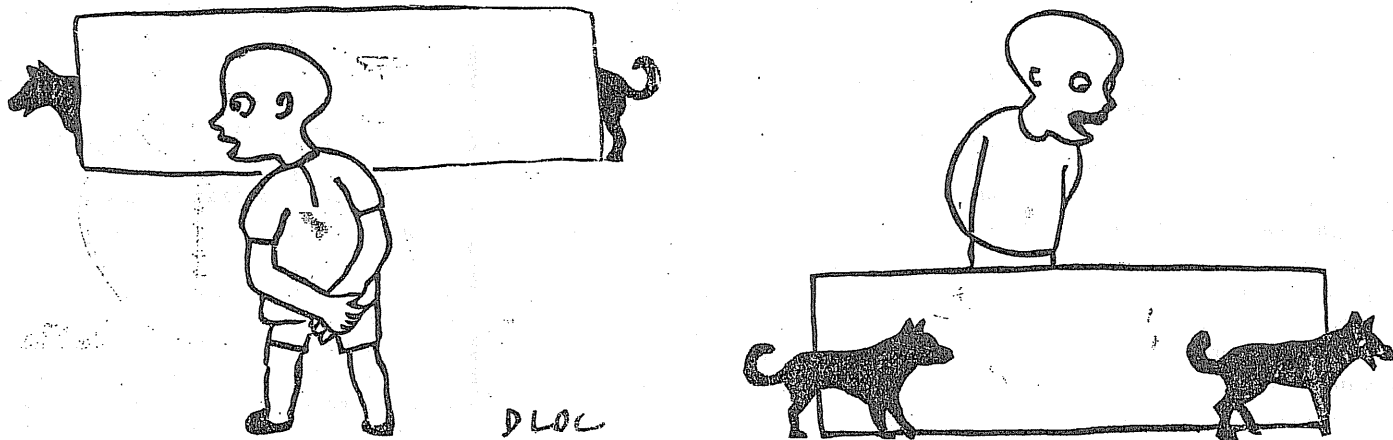
Thân-Hái không biết là ông thần gì? Hay là ông thần gạt hái lúa? Tác giả không thấy nói.

... Em Nga chết trong tay tôi sau một tiếng thở dài...

Đến đây, tôi cũng xin mạn phép thở dài một cái và mong rằng lối văn này từ nay cứ ở trong óc của văn-sĩ, đừng ra ngoài nữa thì hơn.

TRẦN HOÀN

Tranh không lời



tin làng báo

Số đầu « HANOI BAO » ra ngày 1er Janvier 1936, bìa in màu có bức ảnh rất đẹp, giấy 36 trang (24 x 16), có 4 truyện giải:

- 1°) Mộng ngày hè (truyện tình cảm của Trần-Bình-Lộc, tranh của tác giả);
- 2°) Cầu sương điểm cỏ (truyện phiêu-lưu của Lưu-trọng-Lưu, tranh của Nguyệt-Hồ)
- 3°) Giông tố (truyện xã-hội của Vũ-trọng-Phụng)
- 4°) Võ đấng hào hiệp (truyện võ-hiệp của danh-sĩ Trung-hoa, Trần-tuấn-Khải dịch).

BỐN CHUYỆN NGẮN:

1°) Bó lan trắng (của Lưu-trọng-Lưu); — 2°) Cô hàng thịt...

(của Nguyễn-văn-Kiến); — 3°) Dưới ánh trăng tà (của Thái-Can); — 4°) Tiếng đàn huyền ảo (của Tráng-Kiều).

HANOI BAO đã nhận được trên một vạn độc-giả gửi phiếu biên tên lấy số 1 và gần một nghìn độc-giả mua năm, nên số đầu phải in tới hai vạn, có đánh số riêng từ « N° 0001 cho đến N° 20000 », khi rút thăm số nào trúng sẽ đăng lên « HANOI BAO » ai có số báo trúng xin cắt gửi về nhà báo lấy thưởng. (giải đặc biệt 10\$00 với 1 năm báo, 50 giải 1 năm, 100 giải nửa năm báo « Hanoi »).

Vậy ai chưa có phiếu ghi tên lấy số đầu, hay chưa nhận mua năm, xin đón mua ngay số đầu kéo hết, vì báo in có hạn.

Mỗi số 3 xu, một năm 1\$30, 6 tháng 0\$70

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

ANH HUNG MẶT LỘ

Nguyễn xuân Bi là một nhà nho, cứ trông ông ta cũng đủ biết. Từ cái áo the sồn vai sừng 'sinh, cái khăn lượt chững chạc cho đến cái dáng điệu, ngôn ngữ, ông đều để lộ cái vẻ nhà nho, nhà uho lúc quần.

Ông chánh án. — Thế nào, anh có nhận tội không?

Bi — Bẩm, chúng tôi làm gì nên tội.

Ông chánh án. — Không có tội thì sao lại ra đây?

Bi. — Bẩm, không biết. Chúng tôi chỉ biết theo lễ nghi của cổ nhân dạy bảo lũ trẻ... học đạo thánh hiền.

Ông chánh án (đặc thế). — Chính thế. Anh dạy học không có giấy phép. Anh muốn dạy đạo gì thì dạy, nhưng phải có phép nhà nước cho.

Bi. — Bẩm, vài đứa học trò nửa người nửa ngòm, làm gì mà phải phép với tác.

Ông chánh án. — Anh dạy mấy đứa?

Bi. — Bẩm, sáu đứa.

Ông chánh án (lại đặc thế). — Sáu đứa thì còn nói gì nữa. Lệ chỉ có năm đứa học trò mới không phải xin phép.

Bi. — Bẩm, năm với sáu thì khác nhau cái gì? Thật chúng tôi không hiểu.

Ông chánh án (mím cười). — Tôi cũng không hiểu. Nhưng luật pháp là luật pháp. Dura lex, sed lex.

Một ông tây nói tiếng la-tinh cho một người Annam thông chữ tàu nghe, thì còn hiểu nhau làm sao được?

Ông Bi chỉ biết lấy cái mím cười ngày ngo đáp lại ông chánh án.

Ông chánh án (tuyên án). — Chiều theo nghị định ngày 14 tháng 5 năm 1924, phạt Nguyễn xuân Bi trăm quan tiền tây. Còn bút, nghiên, giấy, mực bắt được, tòa tịch biên. Mà từ đây, không được dạy học như thế nữa, nghe.

Bi (nảo nùng). — Vậy đạo thánh hiền, chúng tôi cũng không được dạy à?

Ông thông ngôn. — Tòa tuyên án rồi, thôi đi ra.

Bi lặng lẽ đi ra, trên nét mặt hiện ra vẻ thất vọng chán nản và nhẩn nại. Bi ngửa mặt lên trời, tắc lưỡi, thở dài: ý chừng y tự nhắc đến câu: «Ta hồ! ngộ đạo suy hĩ!» của đức Khổng khi xưa.

Trông Bi lúc bấy giờ có vẻ bi thương, ảo não như cái biểu hiệu của một thời đại tàn tạ, điêu linh.

Tu Ly

TRA TỪ' ĐIỂN

BỐN NHÀ THÔNG THÁI ĐÀO-DUY-ANH

ĐOÀN đương viết, ngưng tay ngừng lên hỏi Lục: — Quan tư là gì nhỉ?

Lục cười: — Rõ hỏi lần thân, quan tư là quan tư, chứ còn là gì.

— Không, ai hỏi thế. Và giải nghĩa như anh thì ai giải chẳng được.

— Vậy quan tư là một ông quan võ, tay áo có bốn khoanh, bốn lon.

— Không. Tôi hỏi ông quan tư lên chữ là gì kia?

— Commandant.

— Tiếng ta kia chứ.

— Ông quan tư. Rõ cái vòng luân-quần.

— Phải, anh nói luân-quần thực. Đây này. Tôi viết đoạn văn cần phải nói đến ông quan tư.

— Thì anh dùng chữ « ông quan tư »...

— Nhưng chữ ông quan tư nôm na quá, dốt nát quá, tôi muốn đem chữ thông-thái hơn thế vào chữ « ông quan tư ».

Lục cười phá lên:

— Nhưng vì anh dốt nát quá không tìm thấy chữ thông thái ấy, nên phải hỏi tôi chứ gì.

Rồi chàng trở quyển Hán Việt từ điển Đào duy Anh đặt trên bàn giấy, nói tiếp:

— Thì sao anh không hỏi ngay nhà thông-thái Đào duy Anh đương nằm ngáp dài kia?

Đoàn chau mày đáp:

— Anh nói câu ấy thì anh cũng thông thái quá! Đã không rõ tra chữ gì, còn biết mô tê đâu mà tra.

— Khó gì, những tên thông thái của các võ quan toàn bắt đầu bằng chữ thượng, chữ trung, chữ thiếu: nào thượng tướng, thượng tá, trung úy, thiếu tá. Vậy anh thử tra chữ thiếu tá xem. May ra chữ ấy nghĩa là quan tư, hay commandant cũng nên.

— Vâng, thì tôi cũng nghe theo lời anh dạy.

Đoàn liền mở quyển hạ, bộ Hán Việt từ điển Đào duy Anh đến trang 418, giở 34 đọc:

Thiếu-tá: chức quan võ trong hải,

lục quân cũng như thiếu hiệu.

Rồi cười bảo Lục:

— Đó anh coi. Anh đã rõ thiếu-tá là quan mấy chưa?

Lục cũng cười:

— Thực anh chẳng thông minh một tý nào. Ông Đào-duy-Anh đã bảo thiếu-tá cũng như thiếu hiệu, thì sao anh không tra luôn chữ thiếu hiệu.

— Vâng, thì tra chữ thiếu-hiệu...

Đây thiếu hiệu: Thiếu hiệu — Chức quan võ cấp thứ sáu trong lục, hải quân, ở dưới chức trung hiệu, trên chức thượng-úy. Đã rõ nghĩa hơn, nhưng vẫn không biết là quan mấy. Cấp thứ sáu, còn ai hiểu là cấp quỳ gì.

Lục càng cười to:

— Tra mãi cũng phải thấy. Họ đã bảo thiếu-hiệu ở dưới chức trung-hiệu, trên chức thượng-úy, thì cứ tra để biết trung hiệu hay thượng-úy là quan ba, quan tư, quan commandant hay quan gì gì đó, rồi dò ra khắc biết thiếu-tá là quan mấy, vì thiếu-tá, thiếu-hiệu ở liền ngay dưới trung-hiệu.

Đoàn đã hơi cau:

— Ủ, thì tra... Đây Trung hiệu: chức quan võ bậc thứ tư trong hải quân và lục quân ở trên thiếu hiệu, ở dưới thượng hiệu. Vậy trung hiệu là quan mấy?

Lục ngẫm-ngẫm:

— Ở trên thiếu-hiệu, nhưng chữ thiếu hiệu đã tra rồi. Còn dưới thượng hiệu, thử tra chữ thượng-hiệu xem sao?

Đoàn không đáp, mở từ điển đọc:

— Thượng-hiệu — Chức quan võ cấp thứ tư, trên chức trung úy, dưới chức thiếu tướng. Rõ mỗi lúc một mờ nghĩa thêm.

— Sao lại mờ thêm được. Thì hãy tra chữ trung-úy xem nào! Trăm bó thuốc thế nào chẳng vớ được con ếch. Anh phải biết theo nghề viết văn cần nhất có tính kiên-nhẫn.

— Vâng, thì kiên-nhẫn... Đây Trung úy: chức quan võ bậc thứ tám, trên thiếu úy, dưới thượng úy. Vậy quan tư, commandant, là gì? Là thượng, trung hay thiếu, tá, úy hay tướng? Lục ôn-ôn:

— Anh nóng tính quá, khó lòng mà trở nên một nhà văn hào được. Phải biết: còn nước còn tát chứ. Bây giờ anh thử tra chữ thiếu úy xem nào.

— Vâng thì lát. Thiếu-úy... thiếu úy đây Thiếu úy: chức quan võ cấp thứ chín dưới chức trung-úy. Lần này thực hết nhé, vì chữ trung úy đã tra rồi.

Lục vẫn bình tĩnh:

— Đã hết sao được. Vừa giờ, anh đọc: trung úy dưới thượng úy, mà chữ thượng úy thì hình như anh chưa tra.

— Thì tra thượng úy. Thượng úy: quan võ cấp thứ bảy dưới thiếu hiệu, trên trung úy. Lần này thực hết.

Lục đã hơi nùng:

— Ta thử « mót » lại một lượt xem còn chữ gì bỏ sót chưa tra... Phải, còn chữ thiếu tướng. Chữ thiếu hiệu ở dưới chức thiếu tướng, vậy tra chữ thiếu-tướng.

Đoàn cau có mở sách rất mạnh, rồi đọc:

— Thiếu-tướng: chức quan võ thứ ba trong hải, lục quân, trên chức thượng hiệu. Thôi lần này thì không còn rò vào đâu được nữa. Hoặc giả anh muốn tôi tra lại chữ thượng hiệu, rồi quanh một vòng nữa đến chữ thiếu-tướng. Nhưng quan tư, nhưng commandant là gì vẫn không biết, mà anh làm phí mất hơn nửa giờ của tôi rồi.

— Còn một cách nữa, thế nào cũng tìm thấy.

— Cách gì?

— Anh viết cho tôi vào một trang giấy hết thấy những chữ vừa tra.

— Viết để làm gì?

— Thì cứ viết đã rồi sẽ biết.

Khi Đoàn chép xong, Lục đặt trang giấy ở trước mặt, nhắm mắt lại khấn:

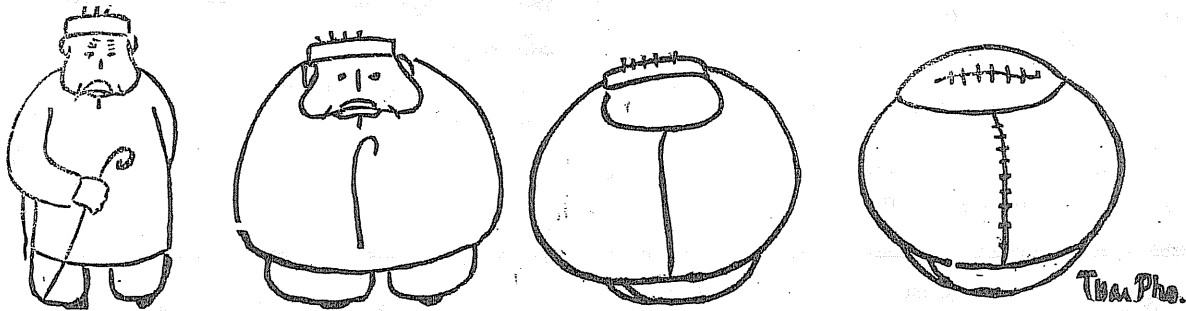
— Ông Đào-duy-Anh có linh thiêng xin ứng vào ngón tay tôi mà trở đúng chữ đồng nghĩa với chữ quan tư hay commandant.

Dứt lời. Lục chọc ngón tay xuống giấy. Rồi mở mắt reo:

— Á! trùng chữ thiếu-tá. Vậy chắc chắn thiếu-tá là quan tư rồi!

Khai Hưng

CHÚ THÍCH — Tuy thế, quyển Hán-Việt từ-điển đã giúp ích cho tôi rất nhiều, vì nó là quyển sách rất tốt dù chưa hoàn-toàn. K.H.



Tranh không lời

Có một không hai

Rừng nhung là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, tưởng cũng không phải là quá vậy. Hiện đã về rất nhiều; Nhung Kim cương, nhung the đủ các màu, nhung the toàn tơ, infroissable, bordeaux đủ các màu, thâm nhạt, nhung Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoạn và nhiều hàng lạ nữa.

Đau Da Dậy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đả, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, lam sơn chướng khí, nóng đều khô hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bỏ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rất gán, ù tai, hoa mắt, đi tiểu vẫn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mỗi phút ra mồ ra máu huyết, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG
81, Route de Hué HANOI

VUI CƯỜI

Của N.N. Phi, Thanh-hóa

Của D... Hanoi

Khôn ngoan

Mẹ thằng Hoet đang nấu cơm, thằng Hoet nghịch lấy tọ hạt tiêu ra sọc lên sọc xống chơi. Mẹ nó giận, mắng:

— Tao lấy hạt tiêu nhét vào đẫy mồm mày cho hết nghịch!

— Thế thì để con lấy ve mứt con nghịch nhé.

Của N.H.N

Bác khờ lắm

Trong một chuyến ô tô «buýt», các chỗ ngồi đều chật cả và trên sàn xe, hành khách xen nhau như cá hộp. Bị ép vào một người to lớn quá tầm, có cái «bung hộ pháp» và cái «cổ bò mộng», một bác gầy gò, «xương xấu» không chịu nổi, lau nhàu:

— Một khi mà người ta to quá như thế kia, thì người ta nên thuê riêng một chiếc «ca-mi-ông» mà đi!

Thấy người kia không nói gì, bác bạo dạn nói to:

— Đứng lý ra phải bắt một số hành khách lấy vé tinh cán! Như thế, số thu sẽ trội ra bao nhiêu!

Người to lớn nhìn bác ta một lúc có vẻ thương hại rồi hỏi:

— Ý bác nói tôi đây hẳn?

— Hẳn thế! Bác bảo tôi nói... anh xã Xệ sao!

— Vậy thì bác khờ lắm!

— Khờ làm sao?

— Vì nếu người ta bắt hành khách lấy vé tinh cán, thì bác không có hy vọng gì được đi xe ô tô buýt.

— Chắc thế không?

— Hẳn chứ!... Bác tưởng để xe người ta đỗ lại để nhét lấy độ mấy lạng quèn sao?...

Của T.C. Anh, Hanoi

Ông nói gà, bà nói vịt

CON (học) — Nồng (non) không, nông, không.

BỐ (đừng nói truyện đào giếng)—Xấu.

CON (văn học) — Không, nông khô...

BỐ — Phả...ái, xấu thì không nông, có thể mà cũng phải nói mái.

Của P. Quát, Hà-đồng

1. Thuốc hay

Nhiều Túc lại nhà Lý Toét hỏi:

— Hôm nọ, con bò nhà cụ nó ốm, cụ lấy thuốc ở đâu thế?

— Hôm ấy, nhà sản chai dầu tày, tôi cho nó uống.

Hôm sau, nhiều Túc bảo Lý Toét:

— Bò cụ thế nào, chứ bò nhà tôi, tôi cho uống dầu tày, nó chết ngay, cụ à...

— Ấy! bò nhà tôi nó cũng chết ngay.

2. Lý luận

BỊ CÁO NHÂN — Quả thật tôi không say... hôm ấy tôi chỉ uống nhiều rượu quá thôi.

ÔNG CHÁNH ÁN (mỉm cười) — Đáng nhẽ anh bị phạt một tháng tù, nhưng anh đã khai thề, thì phải phạt tù... ba mươi ngày thôi!...

Mua chiếu

NGƯỜI MUA CHIẾU — Chiếu viền vải tây đỏ, bà bán bao nhiêu một đôi?

LÝ TOÉT (đang mặc cả chiếu) — À, đồ sớ lá! may lại riều ông à!

Của P.V. Hồng, Hanoi

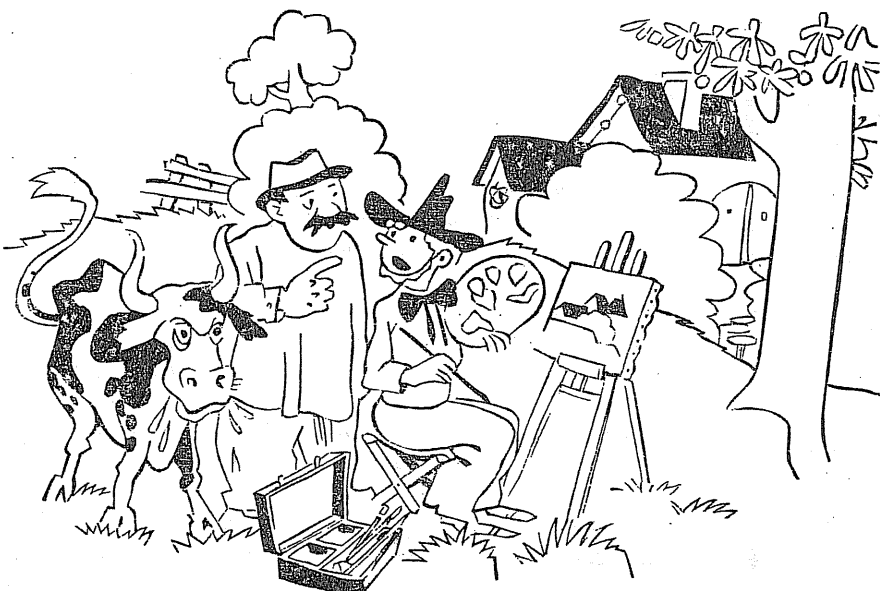
Chó ngáp

Bà Trạch và xã Lầu ngồi nói truyện. Bà Trạch bảo xã Lầu:

Nụ cười nước ngoài

TỪ NHÂN THỨ NHẤT — Tớ bị đẩy ra đây vì ăn cướp nhà băng Đại-ích.

TỪ NHÂN THỨ HAI — Oai oăm chưa! Tớ là chủ nhà băng Đại-ích.



(Bò mộng hể thấy màu đỏ tà húc vào)

— Sao ông lại vẽ mái nhà xanh? Nó bằng gạch đỏ cơ mà,

— Biết thế... nhưng con bò của ông nó không hiểu lành tí nào. (RIC ET RAC)



SỐ HỌC

— Làm nghề chữa răng để kiếm ăn hơn làm nghề chữa mắt.

— Sao vậy?

— Vì ai cũng có 32 răng mà chỉ có hai mắt

— Truyện anh kể vui tẻ, con chó xồm kia cứ ngáp hoài.

Xã Lầu biết bạn sỏ mình; một lúc sau, nhân Bà Trạch vô ý ngáp, anh ta nói:

— Ô hay, tôi có kể truyện đầu?

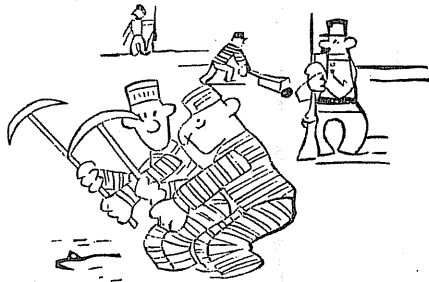
THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HẢI

Mỗi bài không được quá 30 dòng

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hải: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00



TÒ MÒ

MỘT GIỐNG NGƯỜI KHÔNG LỖ

NHỮNG nhà khảo cổ vừa mới tìm thấy ở Canada (Pai-châu) những vết tích chắc chắn có thể chứng nhận rằng về đời thái cổ ở xứ này có một giống người rất to lớn sinh hoạt trước giống người da đỏ.

Ấy là nơ díp lấy đá ở gần thành phố Arden miền Manikoba mà người ta đã khám phá ra việc đó.

Người ta đã lấy được, ở sâu dưới đất chừng hai thước, hai bộ xương người đo được 2m.70 bề cao. Một bộ vẫn còn nguyên vẹn chưa xuy xuyên.

Một ban khoa học gồm những nhà hình thể học và những nhà địa lý, đứng đầu có giáo sư J. S. Dubury, chủ sự viện địa lý ở Cao đẳng học đường Winnipeg, đã nghiên cứu rất kỹ những bộ xương ấy. Nghiên cứu xong, ông Dubury và các bạn nhận ra rằng hai bộ xương trên có đã được mấy nghìn năm trước Thiên chúa giáng sinh và là xương của một giống người mà nay không còn nữa, đã sinh hoạt ở phía tây xứ Canada về đời thượng cổ.

SỨC CHỊU RẾT CỦA CÁC LOẠI VẬT

NHỮNG giống vật thuộc loài máu nóng cũng tùy giống chịu lạnh được nhiều hay ít

Người ta nghiệm ra rằng sức chịu lạnh của các giống vật ấy cách nhau rất xa. Hai nhà thông thái, ông Jiaja và ông Gilineo, vừa mới thí nghiệm về vấn đề này; các ông bỏ những con vật bị thí nghiệm vào một cái hòm bằng đồng đã có máy làm cho lạnh giá.

Muốn giới hạn cho sức chịu rét, các ông đã có ý không làm lạnh tới nhiệt độ trong mình loài vật và không làm tổn hại gì đến sức khỏe của chúng.

Thì giống chó đã giết giải quán quân về chịu rét, vì nó đã chịu nổi tới 160 dưới không độ; rồi đến ngỗng chịu dưới 100 độ; vịt dưới 90 độ. Thỏ và gà không chịu được quá 35 dưới độ không.

Ở MỘT NƯỚC NGƯỜI TA MUA ĐÀN BÀ

MỘT cô gái nước Serbie, trong một ngày đã lấy chồng hai lần, vì theo cô tục ở vùng cô, người ta vẫn bán đàn bà làm vợ.

Một chàng hàng xóm kia đã lâu năm yêu cô nhưng cô bị ép phải lấy con một người bạn của cha. Song ngay hôm cưới, chàng mới bán lại cô cho một người hàng xóm kia lấy một trăm quan.

Trị giá những đàn bà ở vùng cô gái đất chồng ấy từ 70 cho tới 7.000 quan, tùy theo cái sắc đẹp của bông hoa và cũng tùy theo cả ở sự mua bán.

NGHİN NĂM VỀ TRƯỚC

MỘT đoàn các nhà thông-thái ở viện hàn-lâm Moscou hiện đương khảo sát về một nền dân-chủ thái cổ ở miền tây châu Âu, vừa rồi đã tìm thấy lâu đài của Hốt-tát-liệt, vua sấu ở dưới đất thành phố Suvar. Đoàn khảo cổ nhận ra một sự rất lạ là về đời Hốt-tát-liệt người ta đã biết cách dùng ống dẫn nước nóng để sưởi. Trong lâu đài còn nguyên vẹn một bộ máy sưởi, lối chế tạo rất hoàn toàn, không kém gì những máy sưởi tối tân ở những nhà rất sang trọng đời bây giờ.

Không những thế, các nhà thông thái Nga còn đào được ở dưới đất rất nhiều khí giới, bom thủ và súng đại bác mà mãi mấy mươi thế-kỷ về sau, ở Âu-châu người ta mới biết dùng đến.

N. H. N.



Bản-hiệu mới nhận được bức điện tín sau này:

«QUANG-LOI, tailleur, Hanoi

« arriverai prochainement Indochine stop
« commanderai chez vous tous beaux
« tissus fantaisie stop. Vous félicite votre
« coupe irréprochable

PRINCE DE GALLES »

Dịch nghĩa:

« Tôi sắp tới Đông-dương, sẽ đến may tại
« hàng ngài các thứ hàng đẹp, lạ. Xin ngõ lời
« khen ngợi ngài rất khéo.

Thái-tử nước Anh người ăn mặc sành nhất thế giới

QUANG-LOI

HANOI: 2, Bd Jauréguiberry (xế cửa báo Trung-Hòa cạnh nhà Chung)

HAIPHONG: 16, Bd Amiral Courbet (cửa nhà Chaffanjon).

KHUYE PUBLIS STUDIO



CAO BÔ-PHÔI LẠC-LONG

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHỐI VÀ BỐ-PHỐI CÓ BẢN CÁ Ở PHÁP. VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chưa ngay đừng rui rắng, vì Trung đực phổi chong như tâm an giầu

G.P.A.

CẦU Ô

Cần người làm

N 7— Cầu này hai cô bé, sạch sẽ, độ tuổi, biết thạo tiếng Pháp (một cô biết khâu vá soàng và một cô để giữ trẻ, cùng làm cho một người tây ngay ở Hanoi.

Hỏi Melle Trần ngọc Vân, 5 Ô chợ Dừa (cité Thân-lan, gần Nam-đồng).

Xin việc làm

N 62. — Học 5ème trường Providence, muốn tìm một chỗ dạy học để có thể học thêm,—hoặc làm copiste cũng được. Chỉ ở Huế mà thôi.

Hỏi Ngô-văn-Hân, 5ème année Providence Huế.

N 63— Trẻ tuổi, đứng-đắn, học-lực bằng sức tú-tài, giỏi Pháp văn, cần một chỗ dạy học ở nhà để học thêm (dạy theo một lối riêng, cho học-trò có thể tấn-tối một cách nhanh chóng được).

Hỏi M Phạm-văn-Thu, 58, Route Mandarine (Etage) E.V.

N 64— Đứng tuổi, rất thạo comptabilité, đã làm ở nhiều hãng buôn, nhiều chứng-chỉ tốt, muốn tìm một việc trong các nhà buôn (bất cứ việc gì cũng làm). Lương ít cũng được.

Hỏi tòa báo.

N 65— Trẻ tuổi, vừa học hết ban thành chung. Học-lực khá, nói thạo tiếng Pháp, muốn tìm một việc làm, bán hàng, hoặc thư ký trong các nhà buôn, sở thầy kiện, hay sở đốc-tò.

Hỏi M. Phan-huy-Đức 6, Hồng-phúc, Hanoi.

N 66— Có bằng diplôme, Giỏi Pháp-văn. Muốn tìm một chỗ dạy trẻ trong các tư-gia.

Hỏi M. Nguyễn-Hương 58, Rte Mandarine Hanoi.

N 67— Trẻ tuổi, đã học qua năm thứ ba trường trung học « Albert Sarraut », nhưng vì nhà túng, nên phải bỏ. Cần một chỗ dạy học trong các tư-gia. Số lương phải chăng.

Hỏi tòa báo.

N 68— Đứng tuổi, cần-thận, thêu khéo, muốn tìm một chỗ dạy trẻ, hoặc làm caissière hay bán hàng, xa cũng đi.

Hỏi Mme Văn, 2 rue Bruxelles, Hà-đông.

N 69 — Đứng tuổi, biết kế-toán, đánh máy giỏi, đã làm thư-ký lưu-trữ công văn, nhiều giấy khen—muốn làm người đi cõ-động cho các nhà buôn hay làm các hiệu buôn to.

Hỏi M. Lê huy Văn, 126 Paul-Bert Nam-định.

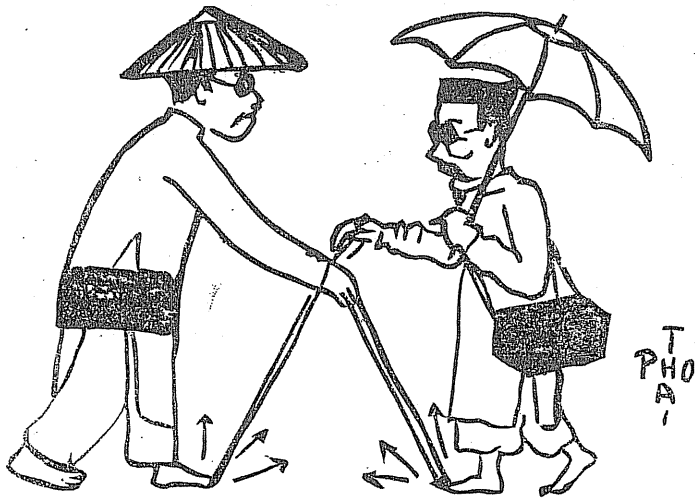
N 70— Có bằng tú-tài ban văn chương, vì có nhiều thì giờ nên muốn dạy học các tư gia (chuyên về Pháp văn và Anh văn)

Hỏi tòa báo.

N 71— Trẻ tuổi, hạnh kiểm tốt, sức học năm thứ hai trường thành chung, đánh máy giỏi, đã đi tập việc các công sở. Muốn tìm một việc làm, đi xa cũng được.

Hỏi M. Lan, 54, Nguyệt hồ Hưng yên.

TẬP KIỀU



Hai hên gặp mặt chiến chiến,
Muốn nhìn mà chẳng dám nhìn, lạ thay!

ĐI TÂY của LANG DU

(tiếp theo)

ANH Quang thuê cho tôi một cái buồng ở cùng nhà với anh. Xếp dọn xong, anh bảo tôi :

— Bắt đầu từ nay, anh sẽ phải như chúng tôi, sống một đời tạm bợ trong vài năm. Tuy anh có phòng ở cần thận, nhưng hình như anh là một thằng vô gia cư, cần bơ cần bát...

Tôi tiếp theo :

— Một thằng ma-cà-bông.

— Gần như thế. Ở bên này, anh đừng mong có cái thú gia-đình. Buồng ngủ của anh chỉ dùng để ngủ và học. Còn anh, anh phải luôn-luôn sống ngoài xã hội : Ở hàng cơm, ở hàng cà-phê, ở tiệm nhầy dầm. Anh phải tập sống thế cho quen. Bây giờ thì tôi để anh tự do đi chơi phố. Còn tôi, trong một tuần lễ, tôi phải « đóng khổ » học thi.

Tôi đáp :

— Tôi muốn đi chơi phố lắm. Nhưng sang đây chưa lấy thẻ, nhờ đội xếp bắt thi khốn.

— Anh không lo. Ở bên này không có thẻ thuê thân. Thế anh có buôn bán gì không ?

— Không.

— Anh có tiền của gì không ?

— Tôi có mỗi một cái ví gần rỗng.

— Thế thì anh không phải đóng một đồng xu thuế. Anh cứ yên tâm. Nhưng mai kia anh ra hội quán cúng vào cho hội độ 100 hay 50 quan. Lệ hội như vậy. Đó là một thứ

thuế riêng, chúng tôi gọi là thuế « nhập cảng ».

Đến kỳ thi. Hội quán thành ra một cái đại bản doanh để thu-nhập tin tức ở các nơi. Anh Hy chánh hội trưởng luôn luôn ở đó, để sẵn sóc các tướng tá ở trận tiền về. Ở trên tường tôi thấy treo một cái biển thật to :

Ai đỗ kỹ sư, cử nhân, tiến sĩ cúng vào hội : 50 quan.

Đỗ một bằng đại học hay lên lớp. 50 quan.

Tú tài. 20 quan.

Đỗ vào học bất cứ ở trường nào. 15 quan.

Hễ anh Hy được tin ai đỗ là liệt ngay tên vào bảng vàng, một cách rất nhanh nhẹn.

Tôi hỏi anh Hy :

— Còn anh ?

Anh Hy hơn hỏ tiếp :

— Năm nay tôi rớt.

Bỗng anh Hy như sực nhớ ra điều gì, soi mói nhìn tôi, hỏi :

— Còn anh ?

Tôi biết là anh Hy thế nào cũng nhắc đến số thuế « nhập cảng » mà tôi chưa nộp, nên vội nói ngay :

— Tôi định nói với anh để cúng vào hội 50 quan. Nhưng thấy anh bận về việc thi nên chưa dám nói. Bây giờ anh biên tên tôi vào cái bảng những người đỗ, tôi xin cúng 50 quan. Cách ấy tôi cho là giản tiện hơn cả. Tôi thật vui lòng bỏ tiền ra ngay.

Anh Hy nhận lấy 50 quan của tôi.

Trên bảng dưới mấy giòng chữ :

Những người đỗ kỹ sư, cử nhân, tiến sĩ :

Nguyễn văn H. 50 quan.

Trần đình Q. 50 quan.

Đào văn Ph. 50 quan.

Anh Hy viết thêm :

Nguyễn văn Lăng Du. . . 50 quan.

Thế là tôi mới sang đã đỗ ngay. Anh Hy bảo tôi :

— Bắt đầu từ nay anh có quyền tự xưng là « bản chức », nhưng trước khi có cái quyền ấy, anh phải đãi anh em bữa rượu.

(còn nữa)

Lăng Du

hiệu Cu-Chung

dệt áo Pull'over, mở ra trước nhất ở Đông-Pháp, có đủ các máy móc tối-tân, kinh-nghiem nhiều, chế ra các kiểu áo mới rất thanh-nhã; áo laine thì kén thứ laine cực kỳ tốt, áo sợi thì trọn những sợi hảo hạng mà dệt, nên áo của bản-hiệu bao giờ cũng được đẹp và bền.

các Ngài mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ áo có dấu hiệu CỤ-CHUNG mấy thật là áo tốt.

Cu-Chung

100, RUE DU COTON, HANOI

SỐ MÙA XUÂN NĂM 1936

MÁY CUỘC THI

Nhiều giải thưởng đáng giá hơn 100\$

Muốn cho số Mùa Xuân thật là đặc biệt, muốn cho số năm nay hay và vui hơn số năm ngoái, nên ngay từ bây giờ chúng tôi đã bắt đầu sửa soạn.

Muốn để các bạn đọc giả cùng góp sức vào công cuộc chung ấy, muốn cho những cái hay của số báo đó là một phần do ở các bạn đọc, nên chúng tôi đặt

MÁY CUỘC THI VỀ SỐ MÙA XUÂN để cùng nhau mua vui.

a) Thi truyện vui

Giải nhất 10\$00 — Giải nhì 5\$00 — Giải ba, tư, năm, một năm báo P. H.

b) Thi tranh khôi hài

Giải nhất 10\$00 — Giải nhì 5\$00 — Giải ba, tư, năm, một năm báo P. H.

c) Thi văn vui

Giải nhất 10\$00 — Giải nhì, các thứ sách của ĐỜI NAY đáng giá 2\$00 và một năm báo P. H. — Giải ba một năm báo P. H.

d) Thi câu đối

Giải nhất các thứ sách ĐỜI NAY đáng giá 2\$00 và một năm báo P. H. — Giải nhì một năm báo P. H.

đ) Thi vui cười

Giải nhất, các thứ sách của ĐỜI NAY đáng giá 2\$00 và một năm báo P. H. — Giải nhì một năm báo P. H.

e) Thơ khôi hài

Giải nhất 7\$00 — Giải nhì, ba, tư, một năm báo P. H.

Nhớ đề rõ : Dự cuộc thi « Số Tết » ngoài phong bì.

Bài gửi càng sớm càng hay. Khi nào hết hạn dự thi sẽ công bố sau.

Nếu dự nhiều cuộc thi thì viết riêng mỗi thứ vào một tờ giấy. Trên mỗi tờ giấy lại có chua tên cho khỏi lẫn.

Những bài dự thi phải có liên lạc đến Tết hay Mùa Xuân.

P. H.

ĐẾN

5 Janvier

Hết hạn gửi bài thi số Tết



SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, văn văn.

Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG



CUỘC XỔ SỐ BÔNG-DƯƠNG

CÁI MAY RỦI CỦA NHỮNG CON SỐ

Kỳ xổ số Đông-dương lần trước rất được mọi người hoan nghênh. 60 vạn vé bán trong ba tháng, mà còn không đủ cho người mua. Vì cuộc xổ số có một cái ảnh hưởng rất to về tâm lý. Trong lúc kinh tế khó khăn này, hàng triệu người mình không có tiền. Các công sở rút lương, việc buôn bán đình trệ. Đối với hàng triệu người ấy, cuộc xổ số là cái hy vọng cuối cùng để thay đổi cái đời hiện tại đáng chán nản. (Không kể rằng 30 vạn tiền lợi ở cuộc xổ số là 30 vạn bạc đỡ cho công quỹ, nghĩa là đỡ cho những người đóng thuế).

Nhưng bây giờ cũng 60 vạn vé, mà xem ra bán không được chạy mấy.

Một lẽ vì kỹ trước, bao nhiêu số lớn đều ở Nam và ở Trung được cả.

Một người trúng số 10 vạn đồng hay 6 vạn đồng là một cái quảng cáo rất tốt cho cuộc xổ số mà ngoài này không có. Bởi thế nhiều người thất vọng và không tin ở sự may trúng số nữa. Chung quanh họ, lại thấy có người mua một lúc hàng 7, 8 trăm số mà chỉ trúng có mấy số 25 đồng.

Một lẽ nữa là vì giá vé những 1\$00. Lần trước, cuộc xổ số là một cái mới, người ta nào nức nhau mua. Nhưng lần này thì không thế nữa: bỏ một đồng bạc luôn luôn cũng là một sự tiêu quai đối với nhà nghèo.

Nếu vé số chỉ có 0\$50 thì có thể chạy hơn, tuy số vé sẽ gấp đôi. Vì món tiền 0\$50 ai cũng có thể bỏ ra được. Người ta có thể chắc rằng bán 120 vạn số năm hào để hơn bán 60 vạn số 1\$00.

Có người sẽ bảo rằng mua một cái vé 1\$00 thì được nhiều phần may hơn vé số 0\$50, vì nếu vé số ít tiền đi thì lại phải tăng số vé lên. Nhưng sự đó không bao giờ người mua nghĩ tới. Nhiều người khi mua số cũng không biết có bao nhiêu số trúng nữa. Người ta mua số chỉ mong trúng số độc đắc 6 vạn, hay là 3 vạn, tuy rằng cái « may » của họ chỉ có tỉ lệ : 1 phần may (60 vạn 600.000 chỉ có một phần).

Nếu cứ theo số học mà tính thì không ai muốn mua số cả.

Nếu trong một cỗ lô tô 120 quân, mà bảo người ta rút một lần trúng ngay quân ông cụ, thì ai cũng bảo không thể được. Nếu lại một cỗ bài 60 vạn quân, mà bảo rút trúng ngay quân mình định lấy, thì không ai thèm làm nữa.

Một người mua số người ta chỉ nghĩ rằng: thế nào cũng có một người sẽ được 6 vạn, hay 3 vạn. Tại sao người ấy sẽ không phải là ta? Nếu phải là ta

thì sẽ sung sướng biết mấy! Họ nghĩ thế, rồi họ mua.

Lần này cũng có 60 vạn số. Số độc đắc chỉ có 6 vạn, rồi đến số 3 vạn, và 1 vạn 5000... Nhưng lại có nhiều số nhỏ hơn: 600 số trúng 40 đồng và 4.800 số trúng 20.

Nhưng nói là 60 vạn số, chính thực ra chỉ có 599.999 số. Vì cái bánh xe Fichet đầu dùng để quay số chỉ có 6 con số: 0,1,2,3,4,5 mà thôi. (Những bánh xe khác thì có 10 con số: từ 0 cho đến 9).

Theo số học thì số nào cũng may như nhau cả. Nghĩa là số nào cũng có hy vọng trúng. Nhưng thật ra thì không ai thích những con số như thế này:

000.001, 222.222, 555.555,

hay là những số như thế này:

123.456, 123.123, 400.004, 101.010.

Những con số ấy cũng có thể trúng được. Nhưng mấy ai chịu mua, vì có nhẽ may mắn lắm thì một con số 5 chẳng hạn, mới ra đến 6 lần.

Ở bên xứ Ecosse, trong cuộc xổ số Sweepsake (đua ngựa), người ta không quay số. Cứ mỗi một vé số, người ta làm một cái « phích » (fiche) riêng, rồi có bao nhiêu lô trúng, thì người ta rút bấy nhiêu « phích ». Như thế, những con số không có quan hệ gì đến sự may rủi nữa.

Ở bên ta, muốn giản tiện cuộc rút số, người ta chỉ xổ có mấy con số sau cùng, trừ ba số lớn nhất. Sẽ cứ hai số trúng được 20\$00, 3 số trúng được 40\$00, 4 số trúng được 80\$, vân vân. Vì dụ như lần trước, những con số nào có ba số 745 về sau đều được lĩnh 25 đồng.

Làm như vậy, tuy vẫn có nhiều người được trúng, nhưng người ta có cái cảm-tưởng rằng chỉ có ba con số ấy là được may mà thôi, chứ không như xổ một lô một, nhiều con số khác cũng được dự.

Ta nên biết rằng nếu một con số mà cứ ra mãi, tất sẽ có người cho là may quay hỏng. Nếu số 222.222 được trúng

độc đắc chẳng hạn, thì chắc nhiều người không nhận có công bằng.

Nhưng thật ra một vé số có thể trúng được cả lô 6 vạn, lô 3 vạn, lô 1 vạn rưỡi, cho đến 5.000, 1.000, 20 đồng, nghĩa là một vé số có thể được tất cả những lô trúng, nghĩa là được 111.540\$, tuy đó là một sự hiếm có.

Một vé số đã trúng số độc đắc 6 vạn đồng rồi, lại trúng cả số 20\$00 nữa chẳng hạn, không biết có được lĩnh cả hai lô không? Sự này có thể xảy ra được lắm.

Với cái lối xổ số lần này, những số vé trúng đăng có mấy giòng là hết, không như lần trước, mỗi số trúng là một vé số khác nhau.

Cuộc xổ số là một nguồn lợi của chánh phủ, vì công quỹ cũng đỡ được ít nhiều tiền, và cái nguồn lợi ấy nên giữ mãi.

Nếu vé số lần này không được chạy, chỉ tại người ta không chú ý đến sự quảng-cáo. Mà sự quảng-cáo ấy không hề bằng định vào những luật của số học, những lẽ phải được. Nó phải dựa vào cái tâm lý rất phiền phức của người mua số.

(Tin sau cùng: Ông Thống Sứ vừa mới gửi giấy thông tư cho các tỉnh để tìm cách bán chạy số. Ngài nói lần trước, ngoài Bắc đã được 12.000\$ tiền lợi về cuộc xổ số để giúp vào các việc cứu tế. Lần này sẽ được 35.000.

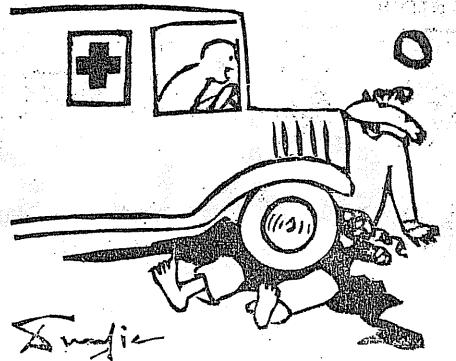
Đối với món tiền lợi hơn 30 vạn đồng, mà công cuộc cứu tế ở hạt Bắc được có chừng ấy, thật rất ít).

Thạch-Lam

Sách, báo mới

Bản báo mới nhận được những sách: « Mơ mộng » (thơ mới của ông Nguyễn Văn Phúc, « Đạo giáo » quyển II của các ông Nguyễn Hữu Đắc và Châu Thiện Tâm, « Cứu nạn kinh tế khủng hoảng » của ông Nguyễn Bào, « Kiểm châu duyên » quyển I của ông Trần Tuấn Khải dịch thuật và tuần báo « Đuốc Tuệ » số 2 của hội Phật giáo miền Bắc, do ông Nguyễn Năng Quốc chủ trương.

Xin giới thiệu các sách và báo trên cùng độc giả P. H..



NGƯỜI BỊ NẠN — Kề ra nhà mình cũng chưa hết hẳn phúc nên còn được xe nhà thương chở...

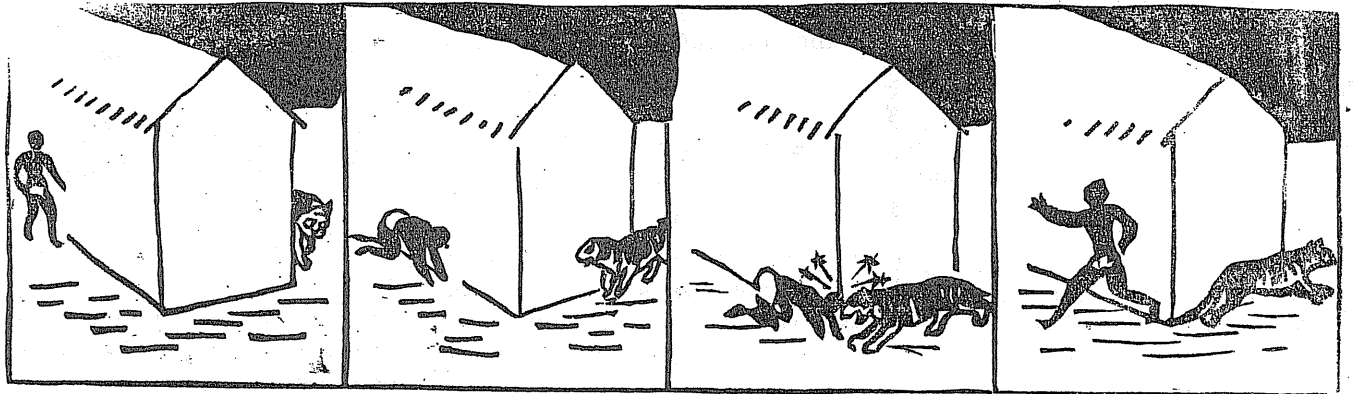
THI TRI HUYỆN

Nhà nước muốn kén nhân tài,
Mở thi tri huyện tuyển người làm quan.
Trong lòng hy vọng chưa chán
Bao người cày cật tìm đường tiến thân.
Trừ ra tiến sĩ, cử nhân
Ai ai cũng muốn long vân vẫy vùng.
Trong làng tham, phán, nhiều ông
Bên mũi sĩ-hoạn cũng hòng làm le...
Thi nhau mượn sách, khuôn về
Học như con cuốc kêu hè, khác chi.
Đến ngày vác bút đi thi
Trở tài cao thấp, mấy kỳ ra tay.
Tán cho giỏi, viết cho hay,
Văn như rồng múa phượng bay mới tài.
Diễn thuyết cho dẻo cho dai
Uốn ba tấc lưỡi, nẩy lời khôn ngoan.
Nói sao như thép như gang,
Tỏ ra mềm mại người sang sau này.
Học tài, thi phận, wa may
Ai mà tốt số gặp ngay được rudi.
Tha hồ một tấc đến trời,
Ôi thời, sung sướng như người lên tiên.
Ông nào vận hăm, số đen
Xây chân vô chuỗi, cũng nên tự hào
Rằng ta có trí làm cao,
Cũng thi tri huyện, há nào kém ai...

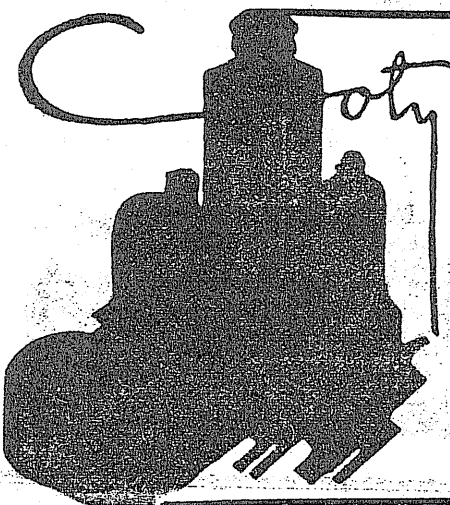
Tú Mỡ

CÁI CHÍNH

Trong bài « Các lối chữ viết » P. H. số 166 :
— « Dân nước « con trời »... vì vậy nên chữ viết mới đi từ trên xuống dưới và từ trái qua phải... »
Xin đọc : từ phải qua trái.



Tranh không lời



COTY

SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS

SES POUDRES AJOUTENT ENCORE DU
CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

Agents exclusifs: L. RONDON et C^o L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

XIN GIỚI

có dự thi cuộc HAI MÓN THUỐC TRI LẠ
thi của C. P. A. — Nếu dùng đủ thứ thuốc

1^o) Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu ph
tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không bực đườn

2^o) Bệnh Giang-mai nên dùng Giải độc sát trùng
đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giữ m

thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu

VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC-P

Đại-lý: Hanoi Nguyễn Văn Đức 11 Rue des Caisses —
Tri — Namdinh Việt Long sau chợ Cửa-Trương — Hong
Vinh Sinh Huy Rue Maréchal Foch — Thái-Bình Trần và

TRUYỆN VUI

CẢNH ĐI TÀU

RA GA

Bùi ngủi, sắp gót ra đi,
Ai là chẳng lăm li trong tác giả.
Tiễn-biệt xong, gót chân nấn ná
Được lên đường sỏi đá dề ra ga.
Lống ngại ngừng nổi dậm thường đường
xa.

Lại nôm nớp sợ quá giờ đi chậm trễ.
Đến lúc phải chen chân vào lấy vé,
Mới biết rằng khỏe mạnh ấy là tiền.
Tay trong tay đã sủi đờng liền,
Đầu có muốn mua liền ngay chẳng được.
Lấy vé xong còn tội cần, tội cực,
Cũng tranh rành kẻ trước với người sau.
Rồi khi ra cũng phải đẩy xô nhau,
Lên cho được trên tàu, ói mỗi mệ.

TRÊN TÀU

Đồ hàng hóa khách bày la liệt,
Ngó trước sau còn biết dặt mình đâu,
Ta dùng bán khoán, nửa tức, nửa sầu,
Nghĩ cái cảnh đi tàu đống quá khổ.
Tức những bác ỉro đời, khà ỏ
Nằm duỗi dài chiếm cả chỗ người ta,
Lại giận thân ngồi lẫn với lợn, gà,
Mùi hôi hám xông ra như chửi mũi.
Đực đực nhất, những khi đi tàu tối,
Ngồi lác tư, mỗi gố lại chồn chân.
Mất đồng tiền, còn mất ngủ mất ăn,
Thiệt lắm nỗi nhọc-nhằn khôn xiết kể!
Tàu phải gỏi, nhiều khi chậm trễ,
Lỡ việc mình hồ dễ bắt đền ai.
Rủi gặp khi gió mải, mưa hoài,
Khách cũng đội ơn trời phen... mát mặt.
Ngủ lâu đêm, lấm khi chán ngủi,
Giết thời giờ, ta dạo gót khắp mọi nơi,
Liếc mắt qua, thấy lấm cảnh tức cười,
Nơi ngủ đứng, kẻ ngủ ngồi, hay dáo dề!
Tro ng lúc say sưa, họ không kiêng nể,
Tự do kẻ dúi, kẻ vẽ lại kẻ vại.
Bạn cùng lâu ai cũng như ai,
Họ chẳng ngưng cử nằm dài ngan gác.

KỶ NGỘ

Cũng có lúc trên tàu lác đác
Khách hạng trên ngồi ngó buồn tênh.
Ta gặp bạn dáo-tơ thui-thủi một mình,
Người một hội, để lộ tình thân mật.
Kiểm câu truyện làm quà, tán phơ, tán
phất.
Cuộc hành-trình đang lẽ ngắt bỗng thành
vui,
Truyện dậm-dà nghe đã xuôi xuôi,
Thời đường xá càng xa xôi, càng khoái
lạc.
Nhưng thêm quen biết, mỗi tình thêm thắm
mắc,
Đến đến ga, Nam-Bắc phải chia tay.
Tình thoáng qua, như chút hương bay,
Mong đầu bữa lại có ngày tái ngộ!

NGẤM CẢNH ĐÊM

Hoặc có lúc ngồi nhìn qua cửa sổ
Cảnh đêm thanh đầy thú mơ màng.
Mảnh trăng treo chênh chếch đầu ngân,
Sao lấp lánh điểm bức màn đen tối xam.

Hoặc có lúc chiều thu dầm-ấm
Bóng là-dương gỏi lấm cảnh hoang-vu.
Khúc nhạc rừng vắng-vắng như ru
Những hình lạ lù lù lay chuyển động
Khuyến lữ-khách hồn say sưa mơ mộng,
Ngắm cảnh trời xa rộng biển dần lui.

Cảnh đi lâu, thử ngắm, ai ơi,
Có phải đủ buồn, vui, thú, lạ!
Cũng có cảnh làm ta ngao-ngán dạ
Nhưng cũng có cảnh êm dềm, đáng tả
nên thơ...
Chàng-Chương và Tú-Mỡ

TIN VĂN VẤN

CÁI CHÍNH RẤT CẦN KÍP

Số báo trước, trong mục này,
dưới mấy lời nói về cuốn « Mơ
Mộng », người ta thấy ký tên Nguyễn
văn-Phúc.

Ông Phúc kinh ngạc.
Chúng tôi kinh ngạc hơn.
Vi mấy lời kia không hay cho cuốn
Mơ Mộng một tí nào, mà ông Nguyễn
văn-Phúc lại là tác giả tập thơ đáng
buồn cười ấy.

Nay xét lại mới biết đó là một sự
lầm lộn của 13 Chàng.

Chứ đời nào lại có người biết
điều, tự nhận lỗi mình đến thế.

VĂN SĨ...

Đó là tên một vở kịch của ông
Hồng Quang.

Ai muốn biết thế nào là văn sĩ, ai
muốn trở nên văn sĩ, xin cứ đọc
kịch « Văn sĩ ». Ông Hồng Quang bảo
thế.

Chúng tôi cũng bảo thế.
Nhưng thêm một câu này :

— Ai muốn biết thế nào là văn-sĩ
dở, viết văn thế nào là dở, và muốn
trở nên văn-sĩ dở, đều nên đọc vở
kịch của ông Hồng Quang.

13 Chàng



THAI PHO

LÝ TOÉT (giở khoa văn sĩ) — Trăm năm cũng là
một giấc mộng, ngoảnh mặt lại, cõi chết đã đến...
... sau lưng !!

hạt dâu độn

Ngân ngơ

Đồng Pháp số 3121 «Tôi kén chồng»:
Cảnh buồn cho kẻ gỏi chiếc chăn đơn,
ngân ngơ mong bên trời cá nước.
Mong bên trời cá nước là mong gì ?
Tác giả rõ khéo ngân ngơ lắm.

Hát

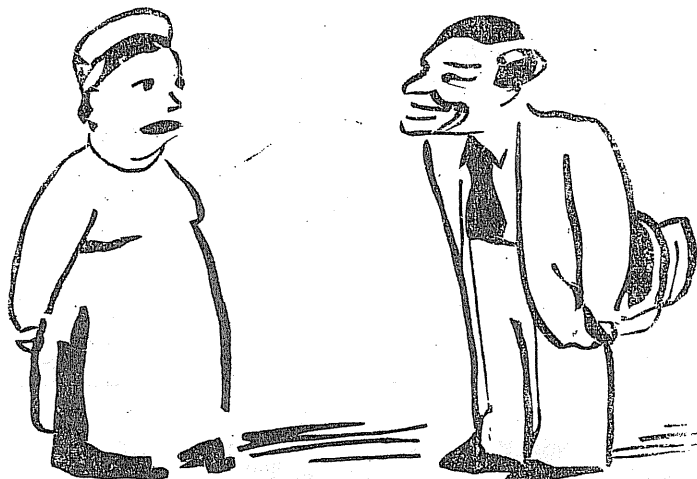
Kịch Bóng số 7, « Từ sân khấu ».
Thí dụ tên thầy hát (maitre chanteur)
Trần-văn-Quang, chủ bút báo Bình Dân
thiện nghệ về việc viết bài nói xấu người.
Nếu maitre chanteur mà Kịch Bóng
dịch là thầy hát, thì chắc chantage sẽ
dịch là sự hát (cò đào l) vậy.

Phải biết ôm

Hoàn câu số 44/28, « Thừa cơ hội » :
Vả lại cơ hội lại còn quái lạ, là ai
muốn ôm nương lấy nó cũng phải thiệt
lạnh ; ôm cho thuận chiều nương cho
phải thế mới mong thấy lợi... chớ nên
rủi ro hấp tấp mà ôm trái ngược lộn
chiều thì nó cũng hại không phải nhỏ.
Tác giả làm như cơ hội là một cô
con gái vậy !

Bí quá

Nghe thấy số 27, « Tự sát » :
Cái cặp mắt lờ ra dòm trừng trừng,
như còn muốn nhìn cho rõ cái có thể



ELLE — Món nợ ấy tôi đòi ông những mười bận rồi mà ông cứ ỷ ra thế mãi!
LUI — Vì khi mượn, tôi khấn khoản hơn mười lần bà mới cho vay kia mà

ăn nhíp với cái kiếp đời loạn động
chuyên biến ấy, cưu cánh là cái gì ?
Nếu tác giả hiểu được mình định
nói gì trong câu này thì thật là một
sự lạ.

Danh giá

Trung hòa số 1733, « Tiếng bạn đồng
nghiệp » :
Trong hạng viên quan chức sắc, từ
bậc cao cho đến hạng thấp kèn, là hạng
quét đường.
Trời ơi, hạng quét đường mà cũng
có chức sắc !

Nhat dao cao

HỘP THU

Bản-báo vừa nhận ngân-phiếu 1\$00 số
014.660-120 do nhà Bưu điện Dương đồng
phát hành, của một bạn gộc giá gửi về
mua sách, không có địa chỉ, tên ký không
đọc được. Vậy bạn nào gửi ngân phiếu
ấy xin cho biết địa chỉ để gửi sách cho
khỏi chậm.

Lại nhận được ngân phiếu 1\$50 số
016.092-193, nhà Bưu điện Hưng yên.
Độc giả nào gửi ngân phiếu ấy xin cho
biết tên để vào sổ

Ông Nguyễn văn Liễn, Yên báy — Ngân
phiếu nhận rồi. Hạn báo đến 15-10-36 hết.
Ông Nguyễn đình Riêm, Hưng yên —
Ngân phiếu 4\$50 nhận rồi. Hạn báo đúng
như thư ngài.

Ô. Y.L.T. — Ông cứ cho người lại lấy.
Ô. Ca-Đông-Huyền — Cảm ơn ông.
Chúng tôi cũng đã nghĩ đến, nhưng tiếc
chưa phải lúc thi hành

CE QU'UN ANNAMITE A OSE :

Attaquer en téméraire un ouvrage
couronné par l'Académie française.

Pour le combattre? Pour le sout-
tenir? Lisez « Sommes-nous des
Napoléon d'énergie » - Œuvre d'ana-
lyse psychologique par Van Bach.
Prix 0\$60, frais de port 0\$10 en sus.

Ecr. M. Nguyễn-văn-Ngũ chargé
poste en retraite à Đap-Cau.

DY THUẬN

LÀU, GIANG RẤT THẦN HIỆU
thuộc mà bệnh chưa khỏi, =

phức qui đồng hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông
sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$00
bệnh kinh niên dùng nhiều khi tuyệt nọc.
rùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại
tả mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ
lậu hoạn.

- PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

es — Yên-báy Maison Phú Thọ 8 Yên Lạc — Phủ lý Bùi long
Hưng Yên Hoàng đảo Quý — Thanhhóa Gi Long được phòng
ân văn Nhà Maison-Phúc Lai — Trúc ninh hiệu à Đông-Động

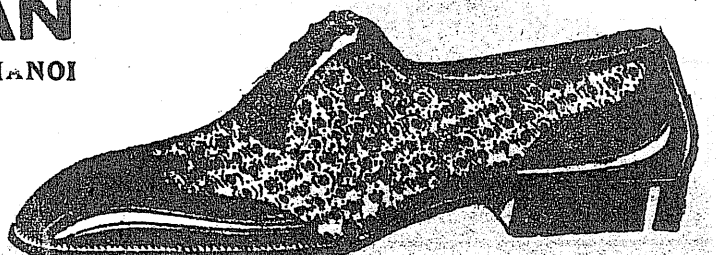
Giày kiêu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



(Tiếp theo)



OÁN nhắc đi nhắc lại :

— Người cụt tay ! Trời ơi ! tôi hieu rồi, suốt mấy n này nay, khi ở trường ra, khi sắp bước vào nhà, khi đi

xem chiếu bóng hay ở hiệu cao lầu, lúc nào cũng vậy, ở đâu cũng vậy, tôi thường gặp hẳn, tôi cũng chú ý đến cái tay cụt ấy. nhưng tôi không ngờ gì... Đến bây giờ...

Mặt Đoàn tái xanh đi. Chàng hốt hoảng nhìn ra. không trả lời những tiếng chào hỏi những người bạn qua đây như trước nữa. Chàng thốt nhiên nắm lấy tay Lê Phong

— Ông Lê-Phong, nếu vậy thì tính mệnh tôi nguy mất, tính mệnh tôi nguy thực. Ông Tôi nhờ ông tìm giúp kẻ thù tôi nhé... Ông ngăn cản họ, tôi biết chỉ ông ngăn cản nổi...

Giọng nói mỗi lúc một thêm van vỉ :

— Vâng, xin ông giúp tôi, ông cứu tôi... Trời ! đến lúc này, việc tôi sắp thành, kết quả gần thấy rồi, mà... Hôm nay là ngày quan trọng trong đời tôi, nhưng tôi không cần...

— Thế ra ông biết cách hành động của kẻ thù đã lâu ?

— Tôi biết gì ? Có lẽ tôi ngờ thôi... Tôi vẫn ngỡ rằng có kẻ muốn hại tôi, nhưng mãi hôm nay, mãi lúc này, tôi mới biết rõ.

— Thế sao ông không đi trình sở Liêm phóng ?

— Tôi cũng định thế, nhưng xét ra có điều bất tiện. Ông Lê Phong, ông tìm ra nhé, ông đi bắt ngay hai đứa họ... Tôi đến điên cuồng lên mất.

Lê Phong ôn tồn nói :

— Đi bắt ? Tôi chỉ là người nhà báo... Và lại chúng nó không ở đây nữa, chúng hẳn tránh xa rồi.

— Ông chắc không ?

Lê Phong toan trả lời : « tôi đoán thế », nhưng muốn an-ủi Đoàn, anh ta nói :

— Chắc. Nhưng ông vẫn phải đề phòng cẩn thận. Bây giờ xin ông cứ an tâm vào giảng đường vì hình như đến giờ rồi. À quên, ông đứng lại để tôi chụp ông bức ảnh.

Bấm xong máy ảnh, Lê Phong bắt tay người thiếu niên bác - sĩ lúc đó vừa có người ra gọi, rồi lững thững đến ngồi lên một cái ghế dài gần cửa, cầm cụ viết lên cuốn sổ tay.

Anh ta vừa viết được cái đầu đề :

« Một cuộc phỏng vấn với ông. Mấy phút cùng thiếu niên bác-sĩ Trần-nghiệp-Đoàn, một nhà thông thái kỳ-dị... »

[Bỗng đập tay xuống ghế chép miệng :

— Ô, ngốc chưa ! với gì thì với, nhưng quên không xem bức thư lạ lùng kia thì ngu thực...

Ngẫm nghĩ một lát, lấy đồng hồ xem, Lê Phong toan đứng dậy, nhưng vẫn ngồi yên. Anh lắc lư một cái, rồi viết rất nhanh, vừa viết vừa đưa mắt nhìn mấy người đến chậm với và bước vào giảng đường.

Lúc bốn trang giấy nhỏ đã đầy chữ, Lê Phong bước ra ngoài, đến bên một người ghé xe đạp đợi ở vệ đường, đưa cái «tin» mới xé ở sổ tay ra cho hẳn và dặn :

— Anh về ngay tòa báo, bảo sửa qua bài tôi viết, rồi đăng ngay. Cần lắm. Trang nhất. Đầu đề rất to. Mau lên cho kịp số ra hôm nay.

Rồi ngoắt quay vào, anh lầm bầm nói một cách rất sung sướng :

— Nào ! Lê Phong, đem hết sức hết trí ra ! Câu truyện không đến nỗi tầm thường lắm.

Sắp bước lên thang để vào chỗ dành riêng cho các phóng viên, Lê Phong chợt để ý đến một mảnh giấy nhỏ rơi dưới đất. Anh nhặt lên và bắt giác kêu lên một tiếng sè : « Ô ! lạ chưa ! »

Trên mảnh giấy có mấy hàng chữ này, lối chữ in hoa, vạch bằng bút chì :

— « Lê Phong,

« Anh coi chừng đó, đừng đứng tay vào việc này mà mang họa. Hôm nay

kín... Có bao sự nguy hiểm nó vầy học... Rồi còn phải chết nữa. Chết ngay bây giờ, trong giữa lúc được thấy cảnh rực rỡ nhất đời... Cái câu : « hôm nay Trần-thế-Đoàn phải chết » ta cầm trong tay đây thực là những lời viết bằng máu. Không, không thể là một việc mơ hồ được. Về lo sợ của Đoàn, cái dáng điệu lo âu bối rối, hai người lạ mặt trong đó vẫn có một người theo đuổi Đoàn, một người mà Đoàn nghe nói đến đã khiếp sợ. bằng ấy điều đủ bảo cho ta biết sẽ có những việc dị thường... Với lại bức thư đe dọa này nữa. Bức thư như khêu khích ta, như thách thức ta... Lê Phong ơi, mi thực là một tay phóng viên có diễm phúc...

Cái trang diễn thuyết cho mình nghe ấy, Lê Phong nói lên một cách sôi nổi và kiểu cách như người diễn kịch. Không

ngoài, người mà anh tưởng đương chú ý rình anh, chỉ là một cô thiếu nữ ông ả. Cô ta lúc ấy đứng ở bao-lon bên lối xuống sân tennis, tay cầm một cái máy ảnh nhỏ hình như mới chụp xong.

Thấy Lê Phong đột ngột hiện ra, về mặt đổi hẳn đi, cô ta ngạc nhiên và hơi mỉm cười như chế riếu. Phong ấp úng :

— Thưa cô...

Thì người thiếu nữ đương đôi mắt rất đẹp dưới đôi mày kẻ rất thanh lên nhìn anh ta, khiến Phong bối rối không nói được gì nữa. Cô ta tinh quái se sẽ hỏi lại :

— Thưa ông... ?

Phong nhận b'ết về lối bịch của mình, cố chần l'ình lại rồi hỏi :

— Thưa cô... cô đứng đây một mình ? Miệng cười của người thiếu nữ lại cho anh thấy rõ câu hỏi kỳ khôi của anh là vô nghĩa lý. Phong vội chữa :

— Nghĩa là... tôi muốn hỏi, cô có thấy người nào đứng... đợi tôi ở đây... ?

— Nếu tôi thấy thì ông không thấy được sao. Mà đứng... đợi ông ở đây ? Ông hẳn có nhiều người đứng đợi nhỉ ?

Phong khó chịu về câu nói có giọng mai mỉa, nhưng anh không thể nào không thán khen cái nhan sắc đậm thắm, tươi trẻ của người thiếu nữ, thứ nhan sắc tuyệt mỹ, cao quý, khiến cho người ta chỉ trông thấy trong giấy lát cũng không đời nào quên.

Anh ta muốn nói lên một câu gì, nhưng không tìm được lời nào hết, mà người thiếu-nữ thì vẫn yên-lặng nhìn anh không chớp, trên cặp môi, trong đôi mắt, trên cả nét mặt yêu kiều, Phong thấy có vẻ tinh ranh ngạo nghễ, khiến cho anh càng bối rối thêm.

— Trời ! Con người tinh tú làm sao !

Anh nghĩ thế rồi toan lại gần, lấy cơ xem cái máy ảnh cô cầm ở tay để hỏi mấy câu. nhưng người thiếu-nữ đã quay vào, đi qua trước mặt anh và thoãn thoắt bước vào giảng đường. Phong mồm môi, nắm tay tự dấm vào vai mình một cái :

— Từ giờ thì chưa nhé ! Mồm miệng để đâu ?

Rồi vừa giận mình vừa lầm bầm câu :

— « Đồ tôi ! Minh thực là đồ tôi ! » Anh vội vã bước lên thang gác, vào chỗ ngồi của nhà báo, đưa mắt nhìn khắp giảng đường một lượt, cố ý tìm người thiếu-nữ, nhưng không thấy, ngẫm nghĩ nửa phút rồi ngồi xuống ghế, mím miệng cười :

— Được, có ngày ta sẽ gặp nhau.

Bảy giờ đã hơn mười giờ.

Công chúng trong giảng đường, trên những hàng ghế bắc thành từng bậc thấp dần, đang yên lặng nghe bài diễn văn của các vị giáo sư ngồi ở mấy hàng ghế đốt điện. Lúc đó đến lượt ông giám đốc trường y-học đứng lên nói. Ông thuật lại những công nghiệp của các thiếu-niên bác sĩ và ngợi khen họ đã biết đem nghị lực và tài trí ra phụng sự một khoa học cao nhất, một thứ nghệ thuật để cứu giúp nhân loại, vân vân...

Phong nghe bằng cái tai lơ đãng nhất của anh, vì anh còn đương nghĩ đến cái nghệ thuật giết t'ien hơn là tìm hiểu sự



Trần-nghiệp-Đoàn phải chết, nhưng anh không được tìm, được hiểu, được trông thấy, nghe thấy một điều gì ».

II. NGƯỜI THIẾU NỮ KỶ DỊ

Lê Phong đọc lại mảnh giấy. Anh ta chau mày ngẫm nghĩ một lát, đôi mắt đen láy có vẻ sắc sảo lạ thường :

— Hừ ! một bức thư đe dọa ! Hay lắm, câu truyện bắt đầu đã kịch liệt ngay.

Mặt anh không còn những nét ngạc nhiên nữa. Anh hơi mỉm một nụ cười như người vui vẻ mỉm cười trước một cô thiếu nữ. Nhưng bỗng anh nghiêm sắc mặt lại, nhìn kỹ những chữ trên mảnh giấy, trong trí thoáng thấy hình ảnh hai người lạ mặt hiện đến, hai người bí-mật mà anh biết vẫn chú ý đến mình lúc nói truyện với Đoàn.

Cái trường hợp dị kỳ vừa rồi làm kích động tâm trí người thiếu niên.

Phong cảm thấy cái nguy hiểm, đoán thấy những việc gian ác ghê gớm sắp xảy tới, và thấy lòng sôi nổi lên... Ngay trong giây phút đó, cả một thiên bi mật diễn qua trí tưởng-tượng của Phong, anh nóng ran cả người lên lầm bầm nói một mình :

— Trời ! ta biết lấy gì cảm ơn sự tình cờ nó làm cho ta được gặp việc này ! Một người bác sĩ giỏi nhất nước Nam lại là một người có không biết bao nhiêu truyện

bao giờ anh nhiều lời đến thế, nhất là không bao giờ anh lại văn hoa đến thế. Anh còn lầm bầm nói nữa, nói mãi, hình như những tiếng thao thao ở miệng anh mỗi lúc một thêm nhiều ra... Trong lúc đó thì đôi mắt linh hoạt vẫn không bỏ sót một vật gì quanh mình.

Cái phòng ký túc rộng thành thang lúc đó không có qua một người nào, nhưng Phong cứ nhìn hoài, hình như cố ý cho người ta trông thấy cử chỉ mình, cố ý cho người ta biết rằng anh đương toan tính.

Đột nhiên, Phong ngừng lại. Anh vẫn giữ nguyên cái cử chỉ lúc này. Tay vẫn cầm mảnh giấy nhỏ và đầu vẫn cúi, nhưng mắt không rời cái cánh cửa trái ở bên kia lối bước vào sân trong. Trong mặt kính mờ, anh như thấy bóng một người đứng ngoài đang rình anh và tay cầm một vật mà anh chưa thể nhận được rõ. Phong nghĩ bụng :

— Trong này không tối hơn ngoài kia mấy. Ta trông thấy được bóng nó thì nó cũng trông thấy bóng ta. Nó với ta tuy cách tường, nhưng nhờ có cửa kính phản chiếu, nên rình được nhau. Vậy thì nó là ai... sao nó lại dò xét ta...

Rồi, không nghĩ gì thêm anh nhét vội mảnh giấy vào túi, giả tăng bước lên thang gác rồi thoát một cái, nhảy ra.

Phong sống sờ đứng lặng, ngượng ngịu không biết chừng nào. Vì người đứng bên

Chuyện KỶ-ĐÔNG, CÔ NGA.

(NGƯỜI ĐỒ TÚ TÀI TÂY TRƯỚC NHẤT NƯỚC TA LÀ AI ?)

Một thiên đã sử rất có lý thú kỳ, ai cũng nghe thấy còn truyền lại, chứ không biết cốt yếu ở đâu. Nay chúng tôi tra cứu được rõ ràng và đã cho xuất bản như thường, in trọn bộ, để các bạn xem được vừa lòng. — Cô Nga cự nhau với ông huyện H. T. thế nào ? sử trí với ông ấy ra sao ? Những người ở về vùng ấy đối với cô Nga có cảm tình gì, duyên gì se với Kỳ-Đông thế nào ? — Nguyễn-Văn-Cầm tức là Kỳ-Đông ở về vùng Nam-Định từ lúc bé, đã thấy nhiều sự hành động khác người, đến khi nhớn, tiếng đồn lừng lẫy. « Kỳ-Đông là người bất tử » dù có bắn súng, k'ấy dao đâm chém cũng không sao phạm đến người, vì có phép tàng hình. Sau Kỳ-Đông được chánh phủ Pháp cho sang Algérie theo học trường Lycée Alger, đồ tú tài, lại được về nước, ít lâu sau phải đ'ày sang đảo Tahiti — Sự tích kỳ kỳ thế nào ? xin xem quyển Chuyện KỶ-ĐÔNG CÔ NGA, đây sẽ biết rõ. 0\$16 một quyển. — Có gửi bán các hiệu sách trong 5 xứ.

NHÀ XUẤT BẢN CÙNG TỔNG PHÁT HÀNH

BẢO-NGỌC VĂN ĐOÀN, 67 phố Cửa Nam Hanoi

Cùng các nhà đại-lý.

Những số tiền các ngài còn nợ lại xin gửi về ngay, thì những chuyện Kỳ-Đông, chuyện xem tốt, và những tiểu thuyết hàng tuần sắp sửa ra đây, mới gửi các ngài được. Nếu chưa nhận được tiền gửi về, xin hãy đình việc gửi tiểu thuyết và sách B. N. V. Đ.

liên lạc của hai việc gặp gỡ kỳ dị vừa rồi : mảnh giấy đe dọa anh bỏ dưới cầu thang với người thiếu nữ cầm máy ảnh.

Cái nhan sắc diễm lệ hiếm có ấy cũng làm cho anh băn khoăn hồi hộp như câu ruyện kín của Trần-thế-Đoàn. Tại sao cùng trong một khoảng thời gian ngắn, sự tình-cờ dẫn đến cho anh một việc anh cho là bí-mật nhất, cùng một người thiếu nữ lạ lùng nhất. Mấy lời hàm dọa trong mảnh giấy kia thoát anh cho là kẻ thù của Đoàn viết, nhưng trong một thứ cảm giác mới lạ và theo luận lý của những trường hợp lúc đó, anh lại ngờ là chính mảnh giấy của người thiếu nữ kia...

Anh giờ mảnh giấy ra coi : chữ vạch từng nét thẳng, theo lối chữ hoa in, nhưng vạch bằng thứ bút chì máy nhỏ và có cạnh. Mảnh giấy lúc viết đặt lên một vật mềm, gợn gợn như những tấm da đen làm bìa sách hay vì tiền của đàn bà. Anh chợt nghĩ đến cái vi dâm mà người con gái đặt ở bờ lan-can. Phong kinh ngạc tự hỏi :

— Nhưng chính cô ta hàm dọa mình ư? Chính cô ta là kẻ thù của Đoàn ư? Một kẻ thù ghê gớm, táo tợn đến thế ư? Ồ, có lẽ nào? Thế còn hai tên lạ mặt kia, đồng đảng của cô ta chẳng? Người chân tay của cô ta, hay người sai khiến của cô ta?

Bằng ấy câu làm cho trí Phong rối tung lên như mớ chỉ lộn.

Anh cố trấn tĩnh lại, cố sắp đặt tư tưởng cho có thứ tự, và nghĩ thầm :

— Việc đó sau này sẽ tìm ra. Điều cần nhất bây giờ là mở hết sức mắt ra mà trông, mà tìm xem trong bọn người dưới kia, trong bọn công chúng đến dự lễ phát bằng, trong bọn giáo sư với trong đám bạn hữu ngồi với Đoàn ở phía trước trong cùng kia, ai là người có thể ám sát Đoàn giữa lúc này được.

Phong chăm chú quan sát một lúc rất lâu, rồi kết luận :

— Công chúng? Họ ngồi rất xa. Trong đám ấy kẻ nào muốn giết Đoàn tất phải đến gần hay dùng súng lục bắn. Hai điều đó cũng không thể làm được, trừ khi hung thủ chịu hy sinh tính mệnh mình. Các giáo sư? (Phong lắc đầu). Người ta đâu là kẻ thù của học trò cũng không chọn lúc này để hạ thủ ; không, không sợ các ông này. Còn các bạn hữu của Đoàn? Đáng ngờ hơn, nhưng xem ra ông nào cũng tưởng đến sự lĩnh bằng hơn, và lại... ta không thấy họ có một cử chỉ nào khác lạ hết. Không ! mặc dầu bức thư kia, Đoàn chưa chết bây giờ được.

Lúc đó, Đoàn ngồi nghiêm-trang trên một chiếc ghế dựa áp tường, phía tay phải các giáo sư. Phong trông rõ vẻ bình tĩnh của Đoàn, nhưng anh ái ngại lắc đầu :

— Bình tĩnh ngoài mặt thôi! Trong lòng ông ta bây giờ thực đủ các điều lo sợ...

Nhân thấy trong giảng đường chốc chốc tại chớp lóe lên vì ánh sáng magnésium của bọn thợ ảnh, Lê-Phong cũng giờ máy ảnh ngắm trước rồi đợi những lan chớp khác để chụp, mấy bức ảnh in kèm bài tường thuật anh sẽ viết về cuộc phát bằng.

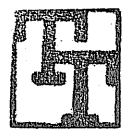
Bỗng nhiên anh tái hẳn mặt đi. Đôi mắt mở cực lớn nhìn trừng trừng vào mặt Trần thế Đoàn. Hai tay cầm máy ảnh của anh run bật lên như người bị sức cảm một cách phi thường, miệng se se kêu :

(Xem tiếp trang 14)

ĐÔNG BÔNG

(Tiếp theo)

CÁC NGÀI SỢ... TÂY



HEO lời các bà đồng nói — thật hay là dọa — thì những người nào ngộ ngược đến trước cửa đền mà ăn nói bậy bạ, tất bị thần thần trừng trị ngay nhân tiên. Nhẹ thì về nhà ốm, nặng thì học máu chết tươi ngay đó.

Nhưng, theo ý tôi, trong khi các ngài linh thiêng như lời các bà đồng, các ngài lại biết nhượng bộ tùy từng trường hợp một : trước một ông tây, trước « quốc uy » chẳng hạn.

Tôi đã đem việc các ngài sợ tây đến hỏi một cụ cung văn già. Cụ đợi tôi kể tuyện xong, rồi cụ đáp :

— Việc đó tôi còn nhớ. Phải! ngài đền đó ở ngoài D.X. sau phải thiên đi chỗ khác, vì ở chỗ cũ, linh họ hay thôi kèn làm phiền nhiều các ngài nhiều quá...

Tôi hỏi cụ :

— Nếu có anh nào — như một anh dân thường chẳng hạn — mà đến đền để làm rằm rĩ, chầu không bị ốm cũng bị chết. Thế mà linh họ thôi kèn ngay trước đền, coi các ngài có cũng như không, sao các ngài không tác oai mà triệt cho họ đi?

Cụ trầm ngâm :

— Vì các ngài nề các ông linh tây thôi kèn là người ugoại quốc.

Tôi ngắt lời :

— Xin lỗi cụ, linh kèn đó hình như lại là linh khố xanh là thì phải.

— Thế thì các ngài nề cái quốc uy, vì linh là linh của nhà nước.

Tôi đành chịu cụ có lý — thuộc về lý sự bà đồng.

BẮT CÁ ĐỀN SÔNG

Tôi đem một câu truyện khác ra hỏi cụ :

— Nhiều người vẫn biết rằng trong đền Sông có rất nhiều cá đen ở khe suối. Đứng trên bờ suối, ném ngô, thóc xuống, tức thì từng đàn từng lũ như bọ gậy, các « ông » cá kéo ra ăn, có « ông » nhẩy cả lên tay mình mà đớp.

— Xem thì được, nhưng chớ có bắt mà chết uổng mạng, vì các « ông » cá đó là cá thờ của ngài.

— Annam thì tin như thế, vì nề các « ông » ấy lắm.

— Nhưng một ngày kia, một ông tây thấy nhiều cá quá, thích lắm, nhất định sai bồi bắt vài con về ăn chơi để xem thịt cá suối có ngon bằng thịt cá sông không?

— Lễ tất nhiên là bác bồi sợ rụt cổ lại, mà không dám tuân lệnh chủ.

— Sau bị chủ gắt lên, bác ta mới vào đền khấn khứa và xin lỗi ngài trước.

— Cá bắt về làm thịt không biết có ngon hay không, chỉ biết : bác bồi không làm sao cả, mà ông tây ăn thịt cá chỉ bị «tháo dạ» soàng.

— Thế là làm sao, thưa cụ?

Cụ vuốt râu, lại giờ ra cái lý sự ban nãy:

— Vì người ăn cá là tây. Và lại, các ngài ở trên đầu trên cổ, ai lại đi chấp những người vô thiên vô địa, không biết lễ bái là cái gì cả.

Dưới ánh đèn, tôi thấy gân trán cụ nổi lên. Cụ không chịu tôi. Đột nhiên cụ nhìn vào tận mặt tôi mà nói :

— Ông hình như có ý riêu thì phải. Có phải thế, đề tôi xin kể ông nghe.

— Ông có biết vợ chồng ông lấy làm ở tổ hàng trên S. T., mấy năm về trước đây không?

— Thật là một đôi vợ chồng lấy chịu thương chịu khó có một, biết chỉ luù làm ăn, chồng phá! về, vợ bẻ lái xe lấy, công việc dang chạy ầm ầm. Thì một ngày kia dẫn nhau vào đền. Và, trông thấy một con rắn lớn. Người ta đã giới thiệu là « ngựa » của ngài, chồng không tin vác súng bắn luôn, lời sắc rắn lên xe đem về.

— Sau ngày đó, chỉ ít lâu, ô tô đang đi chợt chết luôn một cô bé, đường thẳng không đi, đâm chòng xuống ruộng.

— Cả cái xưởng máy của anh chồng cũng phải đóng cửa.

— Thế là vợ, chồng bỏ S. T. ...

Tôi hỏi cụ :

— Thế vợ ông tây đó hẳn là Annam?

— Phải.

Tôi phì cười : — « Chả trách ».

Cụ không giận tôi :

— Ông đã biết cái việc bắn chết vợ trong chùa Hương đó?

— Phải, cái ông bắn « vợ » về sau bỏ mất một đứa con thì phải. Một truyện về ngài báo ứng.

Cụ vuốt râu rồi như quát lên :

— Ông xem đó.

Tôi chịu là việc có xảy ra như lời cụ nói. Nhưng tôi chưa chịu cụ về phương diện khác :

— Thưa cụ, phải toy tôi, nếu ai sắp sửa bắn rắn và vợ của tôi, tôi sẽ bắn súng phải tịt ngài lại.

Cụ nhìn tôi một cách rất khinh bỉ :



— Quân tử oán tam niên, tiểu nhân oán nhơn tiền.

Đần đần những chén chè làm cho cụ hết giận, cụ còn kể cho tôi nhiều truyện lắm, như truyện anh chàng thợ ảnh S. T. đâm vác máy ảnh vào đền Và để chụp. Hễ chụp là kính ảnh nổ hay là mờ. Một ngày kia làm le muốn chụp nữa, ngài sai luôn một « ông » trong mấy « ông » hủ vắn về châu ngài trong đền, ra bắt ăn thịt mất.

Những truyện của cụ đã cho tôi biết thêm được điều này :

— Âm giống trần như hết

Nhưng nếu không có các bà đồng và cụ, tất không bao giờ tôi phát minh ra điều đó

(Còn nữa)

Trọng Lang



ELIZABETH ARDEN

se fait un plaisir d'annoncer qu'une de ses assistantes sera

de passage à Hanoi et se tiendra à la disposition du Public à partir du 27 courant chez FRÉDÉRIC 37 rue Paul Bert Hanoi

pour vous donner tous conseils sur le traitement du visage.

MỘT NỮ CHUYÊN-MÔN VỀ KHOA SỬA-TRỊ SẮC ĐẸP Ở MỸ-NHÂN VIỆN

ELIZABETH ARDEN

Rue de la Parx Paris

ghé qua Đông-Dương sẽ lưu tại Hanoi ít bữa và bắt đầu tiếp các bà các cô ở Bắc-Hà từ 27 Novembre tại tiệm may : FRÉDÉRIC 37, RUE PAUL BERT — HANOI

Sửa-trị sắc đẹp là một vấn-đề cần-thiết cho các bạn phụ-nữ tân-tiến. Theo phương-pháp của mỹ-nhân viện

Elizabeth Arden

các bạn có thể chắc-chắn được rằng : già sẽ trẻ lại mặt có chân hương trứng-cá, nét răn sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng, mà không tốn mấy tí tiền, vì sẽ chỉ tính theo giá bên Pháp.

Nhà nữ chuyên-môn tiếp khách rất ân-cần và chỉ dẫn rất tường tận mọi điều để sau này các bạn có thể tự sửa-trị lấy sắc đẹp của mình. Muốn tránh những sự chờ-đợi phiền-phức, các bà các cô nên đến ghi tên trước, vì như thế bao giờ cũng được tiếp trước.

MỖI KHI Ở CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC MỚI, TỐT, MÀ LẠI RẺ

— XIN MỜI LẠI HIỆU —

Pharmacie COUPARD

H A I P H O N G

Chủ-nhân : Bùi-đình-Từ

Được-sĩ hạng nhất ở trường

— Đại-học Strasbourg. —

Tiếp khách lấy và tự trông nom pha thuốc.

THẬP-LẬP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Đau da bụng, Đau hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve — nặng 4, 5 ve

LÀ KHỎI HẠN — Mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý : Hải-phong, Mai-Linh 60 - 62 Paul Doumer — Vinh-Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Huế Kim-Sanh dược-cục, Mỹ-loi, Cầu Hai, gare (Huế) — Hà-dông Minh-Hưng 64 R. Nguyễn-Hữu-Độ.

TIÊU SON TRẮNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

HÀNG vội vàng treo thẳng lên cây cối cái giây lưng người kia dùng để tự ái. Thân người đàn bà rơi phịch xuống đất. Phạm Thái nhìn lại thì là Long Cơ. Chàng liền hô hoán gọi những người qua đường, và nhờ một người vẽ bầm với Kiến xuyên hầu cùng phu nhân.

Ài nấy đang xúm nhau lại gọi hồn Long Cơ lại tỉnh, thì gia quyến Kiến xuyên hầu vừa đến. Trương phu nhân khóc òa lên:

—Trời ơi! Mắt con, lại mất luôn cả đầu. Gặp tình cảnh này thì già sống sao được, trời hỡi trời!

Quỳnh Như đặt tay lên ngực Long Cơ bảo mẹ:

— Bầm mẫu thân, chưa thất vọng đâu, còn thoi thóp, mà chân tay chưa lạnh.

Nàng liền vừa lay mạnh vừa gọi. Quả một lát sau, Long Cơ thở ra một hơi thật dài, rồi vuốt thẳng chân tay. Một lúc nữa, cặp mắt nàng đã động đậy, lim dim.

Kiến xuyên hầu sung sướng bảo Phạm Thái:

— Sr ông đã đưa giúp linh cứu con lão từ Lạng-son về đây, nay sr ông lại cứu sống được con đầu lão, ơn ấy, không bao giờ lão quên.

Quỳnh Như đưa mắt nhìn Phạm Thái thấy chàng có vẻ lấm liết oai phong của một bậc hiệp sĩ, nàng nghĩ thầm: « Ta quyết rằng người này không phải là sr! »

Phạm Thái cũng liếc trộm Quỳnh Như, ngẫm nghĩ: « Sao một tuyệt thế giai nhân như kia lại không ở trong đảng Tiêu-Son? »

Giữa lúc ấy Long Cơ mở mắt trợn trợn nhìn thẳng, ngờ ngác không biết mình đang ở cõi dương hay cõi âm. Rồi nàng lại nhắm nghiền mắt lại. mồm ú-ớ nói mê, tâm thần thiêm thiếp.

Trương phu nhân hỏi thăm Phở Chiêu:

— Bạch sr ông, liệu có việc gì không? Dám bầm phu nhân, bần tăng chắc rằng không hề gì.

Rồi nhà sr xin phu nhân truyền bọn thị tỳ đem võng đưa Long Cơ về nhà.

Hôm sau Long Cơ tỉnh hẳn, rồi nhờ về thuốc thang chữa chạy tằm bổ nên chỉ trong vòng ba bốn buổi lại được mạnh như thường.

Nhưng suốt ngày ấy sang ngày khác nàng chỉ khóc không chịu ăn một thứ gì, khăng khăng đòi tuân tiết theo chồng. Kiến xuyên hầu phải giảng giải

mãi nàng mới vâng lời, tạm nguôi cơn phiêu miện và bỏ hẳn được cái chí quyền sinh.

Từ đó bất kỳ mưa nắng, ngày ngày nàng ra mộ chồng năm phủ phục kẻ lễ tình xưa. Kiến xuyên hầu thấy vậy đem lòng thương xót và chuẩn lời nàng xin, truyền gọi thợ đến làm ngay một ngôi nghĩa lư bên má, để nàng một mình ra đó thủ tiết cùng chồng.

Cách ít lâu, Quỳnh Như đến thăm chị dâu, thấy trên vách trắng có đề hai bài thơ, chữ viết nét tươi như hoa. Nàng đứng đọc nhầm:

*Cuốn cuộn xe mây kịp ruồi rong
Đẽ mà theo hỡi chốn hành tông
Khều sàu chín khúc chùng giầy sắt
Diễn thắm năm canh quanh giọt đồng.
Niềm đảo mơ màng hồi thú cổ
Sinh tiền nghe lắng tiếng chuông chùa.
Huyền thương vì chẳng thù hồng phần
Chỉ kiếp trần hoàn trả chữa xong!*

*Gió thu hiu hắt, khóm phương tùng
Thổi rụng hàng châu ngọn má hồng
Cỏ biếc chẳng treo hồn Sở trưởng
Trúc vàng thả dìm giọt Ngu cung.
Hoa kè cỏ trũng đeo tình nặng
Trắng rụng cỏ lư sáng tiết trong.*

— Không, thưa cô, hôm qua Phở-chiêu đến quý bên mộ khẩn khứa. Thấy tôi ra, nhà sr đứng dậy nói lại từ biệt linh hồn bạn một lần cuối cùng để mai đi Kinh Bắc. Rồi Phở-chiêu xin đề tặng một bài thơ kỷ niệm. Tôi bảo người nhà lấy giấy bút, nhưng nhà sr không viết vào giấy, mà lại viết ngay lên vách luôn một lúc hai bài thơ nôm ấy.

Quỳnh Như vẫn mồm mím cười đọc đi đọc lại mãi hai bài thơ. Nàng lăm lăm bầm nói một mình:

— Đã biết mà, có sai đâu. Người này không phải là sr.

Long Cơ kinh ngạc:

— Cô bảo gì?

— Tôi bảo Phở-chiêu không phải là sr, hay ít ra cũng không phải là một nhà chân tu. Là một nhà chân thi-sĩ thì còn có lý.

Long-Cơ chau mày ngẫm nghĩ:

— Sao cô lại ngờ vực oan kể tu hành như thế? Trong đám thiền tăng cũng có người giỏi văn thi chữ.

Quỳnh Như cười:

— Giỏi văn thi đến đâu đi nữa, một nhà sr chân tu cũng không thể có những lời tình tứ như hai câu: « Gió

xuyên hầu bị kẻ thù đầu độc, nào cử chỉ, ngôn ngữ của nhà sr giống cử chỉ, ngôn ngữ một kẻ võ sĩ. Nàng nói tiếp:

— Nhất là ban nãy con ra nơi nghĩa lư thăm chị trấn-thủ con. Được đọc hai bài thơ của sr ông đề trên vách thì con không còn ngờ vực gì nữa, chắc chắn rằng nhà sr kia là một tay quốc sự phạm ẩn thân trong bộ áo cà sa.

Rồi nàng đọc lại hai bài thơ cho cha nghe. Kiến xuyên hầu ngẫm nghĩ, nói:

— Ờ, hay chữ! nhưng có điều gì tỏ ra rằng hai bài thơ kia là của một quốc sự phạm đâu.

Bồng hầu mỉm cười nhìn con gái yêu. Hầu vẫn khen thầm nhà sr có vẻ mặt tuấn tú của bậc văn nhân và tấm thân tráng kiện của hàng đồng tướng. Nay nghe lời thơ, hầu lại biết nhà sr có tài ngâm vịnh siêu thế nữa. Tự nhiên hầu nghĩ đến việc nhân duyên của con gái, nếu quả thật kẻ có văn tài kia chỉ đội lối nhà sr để lánh nạn.

Thấy cha nhìn mình một cách tò mò, Quỳnh Như đỏ bừng mặt, khép nép thưa:

— Bầm phụ thân, con trình phụ thân điều đó là chỉ vì con sợ rằng nếu không đề phòng trước, biết đâu nay mai người kia lại không gieo họa cho nhà ta. Vàng, biết đâu người ấy không có chân trong một đảng phản nghịch nào đó. Con nghe phụ thân vẫn nói ở hạt Kinh-bắc có nhiều đảng Lê-cựu thần đương ngầm ngầm phản đối triều đình. Thế mà nhà sr lại là người hạt Kinh-bắc, nên con e ngại lắm.

Kiến xuyên hầu gật gù suy nghĩ:

— Được, đề cha xem.

THỬ TÀI

Ngay chiều hôm ấy, Kiến xuyên hầu truyền làm một bữa tiệc thật long trọng rồi cho mời Phạm Thái đến dự.

Thấy đây một bàn sơn hào, hải vị, lại thêm một chèo rượu đặt trên cái giá sơn son thiếp vàng, Phạm Thái kính cẩn chấp tay từ tạ:

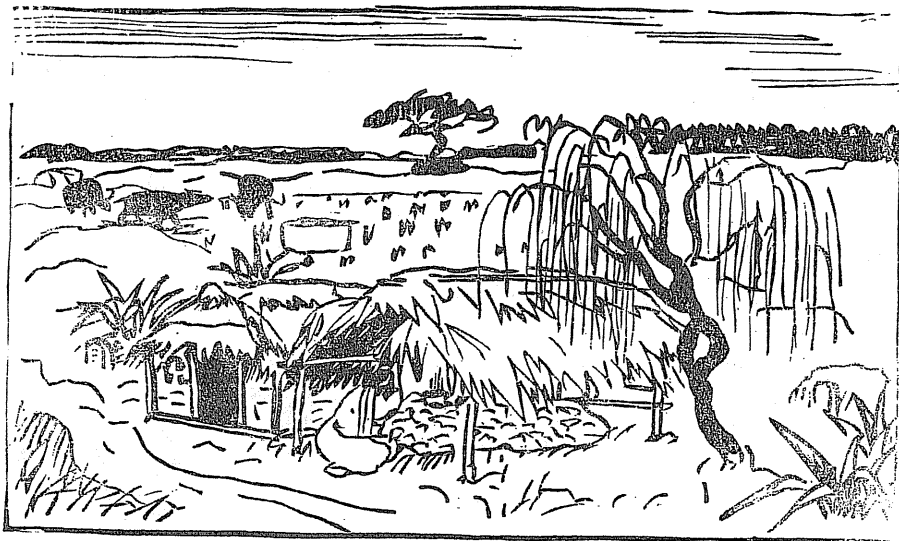
— Bầm tướng công, bần-tăng đã xuất gia tu hành, đâu dám nghĩ đến ăn mặn.

Kiến xuyên hầu cười khà:

— Bày vẽ! Vả ăn chay quanh năm, nếm thử một bữa cơm mặn cũng chẳng tội lỗi gì.

(Còn nữa)

Khai Hưng



Dệt gấm Thanh-nê, cầu nhất tiêu, Thêu nền Thùy-ái chữ tam tông (1).

Độc xong, Quỳnh Như nhìn giòng chữ lạc khoản hỏi:

— Nay chị, Phở-chiêu thiền sư là ai vậy?

Long Cơ đáp:

— Là nhà sr trẻ tuổi tttt tổng linh cứu tôn huynh về đây bữa nọ.

Quỳnh Như mồm mím cười:

— Chị xin thơ người ta đấy à? Long Cơ lo lắng nhìn em chồng:

(1) Phở chiêu thiền sư — Thi văn tập — Sở cường văn khố.

thu hiu hắt khóm phương tùng, thổi rụng hàng châu ngọn má hồng». Sao mà chữ «ngọc» nó lằng lờ thế, chị có thấy không? Nhưng hay chữ thì hay chữ thật!

Quỳnh Như vốn là con nuông của Kiến xuyên hầu. Hầu thương yêu nàng hơn cả con trai và cho nàng còn thông minh hơn anh nàng nhiều, tuy anh nàng đã đậu tới tấn sĩ. Hôm ấy nàng đem câu truyện bí-mật thuật với cha: nào khi gặp lần thứ nhất ở trên thuyền, nhà sr dùng cách bút đàm bảo cho nàng hay rằng Thanh

THỤT RỬA GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-dộng.

Lậu. — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu trắng — **kinh niên:** tiểu tiện thông có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài giọt dùng thuốc số 7. — **chưa rút nọc:** khi ráo mủ, nước tiểu có mắng rớt, quy đầu sưng, — ra ròi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thì ọc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mộng-linh thì dùng.

« **Kiên-tinh-tư-thận hoàn** » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở loét khắp mình mẩy mào-gà, hoa-khế rất gán rất thịt

đau xương rụng tóc, rứt đầu, lưng lay rặng hay thối mồm, củ đinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Đề quá trùng ấn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý:** Sinh-Huy Dược-diểm 59 Rue de la gare Vinh

TRONG MAI

Truyện dài của KHAI-HUNG

XXV

K IA anh Vội!

Vội đứng đánh rít, nghe tiếng gọi quen quen, liền ngảnh đầu lại. Lưu mỉm cười chăm chăm nhìn chàng:

— Anh khỏi hẳn rồi?

— Cám ơn thầy, tôi khỏi rồi.

Nụ cười vẫn nở trên cặp môi mỏng của Lưu khiến Vội phải chau mày khó chịu, quay mặt đi.

— Này anh Vội, cô Hiền ấy mà...

Vội cho là Lưu nhắc đến tên cô Hiền chỉ cốt để trừu ghẹo mình, nên lặng thinh không buồn đáp. Lưu vờ như Vội không hiểu, nói tiếp:

— Cô Hiền, cô gửi thuốc sốt cho anh hôm nọ, anh đã quên rồi sao?

Vội nói bâng quơ, như không phải trả lời Lưu:

— Quên sao được!

Lưu cười phá lên:

— Tình nhỉ!... Vậy cô Hiền gửi lời chào anh đấy. Cô Hiền về Hanoi hôm qua.

Vội hơi tái mặt, lần thân hỏi lại:

— Về Hanoi?

— Phải, về Hanoi. Nhưng anh sao vậy? Anh xanh quá nhỉ. Nếu còn ốm thì phải nghỉ hẳn cho khỏi đã chứ, đi nghề vội thế làm gì?

Lưu tàn ác đứng thuật cho Vội nghe những tính nết ngộ nghĩnh của Hiền: hay đùa bỡn, hay nghịch ngợm, nhưng rất thương người. Rồi chàng nghiêm nghiêm nói tiếp:

— Năm ngoái ở Đồ-sơn, gặp một anh đánh cá ngày thơ, cô ấy trêu anh ta mãi, anh phải lạy van cô ấy mới tha.

Thực ra, Lưu mới quen biết bà Hậu và cô Hiền được năm, sáu tháng nay. Nhưng chỉ vì thấy anh đánh cá có tấm thân nở nang đầy đặn, khiến cô bạn gái phải mơ màng vờ vờ, nên lòng ghét ghen xui Lưu bịa đặt ra câu chuyện không đầu cốt để bảo cho anh kia biết rằng cô Hiền không cảm động gì về anh ta đâu.

Buông lời, Lưu nghĩ lại lấy làm tự thẹn. Chàng tự thẹn không phải vì đã vờ nói dối, nhưng vì chàng cảm thấy chàng hèn nhất: « Ai lại ghen với một anh dân quê cục cằn, theo nghề chài lưới bao giờ? »

Rồi Lưu tò mò đứng ngắm Vội làm việc, hai chân luôn luôn đều đều dậm bành bạch xuống cát ướt, thân ngả hẳn về phía sau, cặp mắt không tự tưởng nhìn thẳng ra khơi. Chàng lẩm bầm: « Con người kia thì làm gì có được một [màu] trí thức cón con! »

Bỗng chẳng biết nghĩ gì, Vội quay đầu lại nhìn Lưu yên lặng mỉm cười. Trước mặt chàng sinh viên trường Luật vụt hiện ra một pho tượng cổ Hy-lạp nét mặt rất thông minh với hai hàm răng trắng nuột. Lưu giật mình hỏi:

— Anh mới cao răng?

Vội bẽn lễn:

— Thưa thầy, răng tôi vẫn thế.

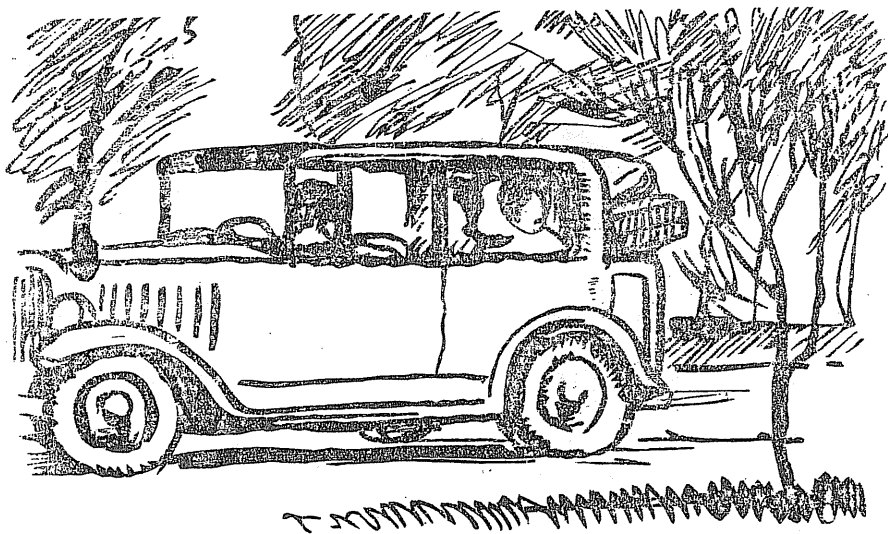
Quả răng Vội vẫn đề trắng, đề trắng một cách tự nhiên như người quen

Vội nhắc cái bàn chải đánh răng, hỏi:

— Chắc cái này mua đắt lắm?

— Độ vài hào thôi, nhưng ở nhà quê thì cần gì phải mua bàn chải, đã có cau tươi, hay cau khô cũng được.

Hiền vào tráp trâu của bà Hậu lấy một miếng cau, vứt hạt đi, rồi dùng làm bàn chải mà đánh răng để Vội xem:



không nhuộm. Nhưng từ ngày ra đời đến giờ không một lần chàng cọ rửa, nên đủ các thứ không tên bám đầy lên thành từng, khiến răng chàng hóa răng « cái mã. » Một hôm đến nhà Hiền, Vội gặp nàng đương đánh răng, liền hỏi:

— Cô làm gì thế?

— Tôi đánh răng.

— Đánh để làm gì?

Hiền bật cười:

— Để cho nó trắng, nó đẹp.

— Vậy ra đề răng trắng đẹp. Thế sao người ta còn nhuộm đen?

Hiền phải giảng nghĩa cho Vội, dạy Vội một bài học sử ký về cái răng: vì sao ta nhuộm răng, vì sao ngày nay ta đề răng trắng, vì sao đàn ông bắt đầu đề răng trắng trước đàn bà, vì sao hàm răng trắng đẹp, và tự nhiên hơn hàm răng đen. Vội lắng tai nghe và ngân ngữ hỏi Hiền:

— Thưa cô, nhưng các cô giàu có mới sẵn tiền mua thuốc mà nhuộm răng trắng chứ.

Hiền mỉm cười:

— Ai lại nhuộm răng trắng?

— Thưa cô, tôi vừa thấy cô bóp thuốc ở cái ống kia ra bàn chải.

— Thuốc ấy chỉ để cọ ghét bần bám vào răng mà thôi.

— Nếu tán nhỏ than ra dùng làm thuốc đánh răng càng hay.

Vì thế, vừa khỏi bệnh, Vội làm theo lời dặn bảo của Hiền ngay, mặc cho Vội chế riều, hát vì những câu trêu ghẹo:

« Hoài tiền mua thuốc nhuộm răng. Đề mà mua mĩa đánh khăng vào mồm. »

« Ai ơi, có thấu cùng chăng, Lấy chồng, em phải nhuộm răng cho chồng. »

Nhưng khi thấy hai hàm răng của anh trắng bóng như ngà, Vội không khỏi ngáy người đứng ngắm, cảm phục:

— Trông anh đẹp như thầy Lưu!

Sáng hôm nay, Vội sung sướng, vác lưới ra đi, vẫn tưởng sẽ gặp cô Hiền, và cô sẽ kinh ngạc. Ai ngờ chàng chỉ gặp Lưu, người bạn sang trọng của cô Hiền, còn cô Hiền thì, trời ơi, về Hanoi rồi, mà có lẽ cô sẽ ở Hanoi mãi mãi, không bao giờ lại ra Sầm-sơn nữa. Chàng ngày thơ nghĩ thầm: « Thực là phí công đánh răng! »

Nhưng câu khen ngợi của Lưu cũng đủ an ủi Vội được đôi chút:

— Đề răng trắng thế để coi hơn, đẹp trai hơn.

Rồi chàng mỉm cười:

— Giá cô Hiền gặp anh hôm nay thì tất bằng lòng anh lắm.

Vội đỏ bừng mặt, bẽn lễn cúi gằm mặt xuống, và anh em chài lưới phá lên cười, vì họ thường thấy người bạn xinh trai của họ đạo mắt, cùng là đùa nghịch với cô thiếu nữ tân thời kia. Song Lưu lại nói tiếp:

— Đáng tiếc, cô Hiền về Hanoi mất rồi.

Vội toan đánh bạo hỏi xem cô Hiền có ra Sầm-sơn nữa chăng, nhưng chàng vẫn ngưng ngưng, sợ hãi đứng lặng thinh.

Lưu chưa tha. Chàng còn muốn làm đau lòng anh đánh cá, mà chàng coi như một người tình địch, nhất là từ lúc chàng thấy anh nhoeu cười với hai hàm răng mới rất có duyên, làm nổi bật hẳn gương mặt đều đặn, và nước da màu nâu hồng:

— Cô Hiền rõ giờ hơi quá, tôi bảo hãy ở lại đây một tuần lễ nữa, nhưng cô ấy cứ nặng-nặng đòi về.

Đó là câu nói đối thứ hai của Lưu. Thực ra hôm đi thăm Vội về, Lưu vờ thân thiết với Phụng rồi xui Phụng đem câu chuyện lố lăng của Hiền và Vội mách bà Hậu. Chàng nói cốt để bà mẹ mắng cho con gái bà một trận nên thân. Phụng cũng dáo dề. Nàng biết Lưu chỉ vì ghen vô lý mà xui nàng làm một việc càng vô lý hơn. Song nàng cũng nhận lời và chờ khi có mặt Lưu ở đó, nàng mới thuật cho bà Hậu nghe buổi đến thăm Vội ốm. Cố nhiên bà Hậu ngưng ngưng với Lưu mà bà muốn kén làm rề.

Hôm sau, bà nhất định cùng con về Hanoi, nói có việc rất cần. Hiền vốn thông minh, bỗng thấy mẹ quả quyết thì hiểu ngay rằng đó là một « công trình » hèn nhất của Lưu. Nhưng nàng thân nhiên thu xếp hành lý vào va-li, không dả động một câu xin ở lại, và vẫn tươi cười tiếp truyện Lưu đến tiễn chân.

Mãi lúc xe đã mở máy, bà Hậu và Hiền đã ngồi trong ô tô, Hiền mới dặn Lưu một câu chua chát:

— Này anh Lưu, tôi giao anh Vội cho anh đấy nhé, anh làm ơn đến thăm anh ấy luôn, và bệnh tình anh ấy thế nào, anh biên thư về Hanoi cho tôi biết.

Bà Hậu dục tài xế cho xe đi. Hiền còn thò đầu ra ngoài cửa xe kính, nói với một câu:

— Nhất là bảo tôi gửi lời hỏi thăm và ít nữa tôi lại ra đây.

Lưu tái tái cả người, cổ cười gượng đáp:

(Xem trang sau)



LE HUY PHACH
= 12, SINH-TỬ, HANOI =

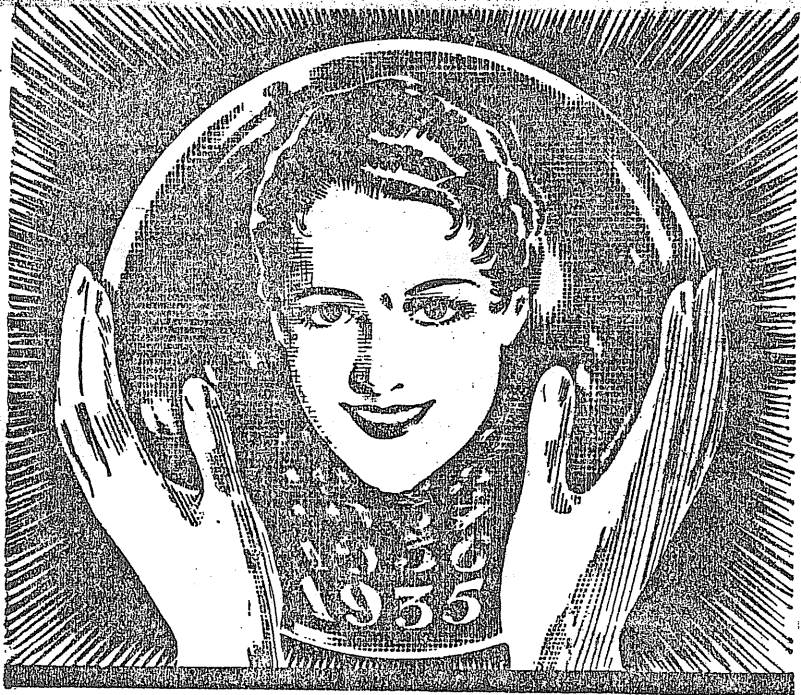
GIA-ĐÌNH HẠNH-PHÚC

CẬU. — Mợ ơi, tôi sung-sướng quá, tôi mới dùng có 3 ve *Tiệt trùng* và 1 hộp *Bồ ngũ tạng* mà bệnh đã khỏi hẳn, đây này, mợ xem, nước tiểu trong lắm rồi, không có tí vẩn nào nữa. Thực là hoàn toàn khỏi rồi mợ ạ.

MỢ. — Ôi thật là hạnh phúc cho gia đình nhà ta. Thuốc *Tiệt trùng* và *Bồ ngũ tạng* của *Lê-huy-Phách* thật nhĩ cậu nhĩ?

Sau khi khỏi bệnh lậu, giang mai, tiểu tiện vàng, đục có vẩn (filaments), vớt quy đau, nhói nhói như kiến đốt và nhiều bệnh tật rất khác nữa, như thế là chưa tiết nọc, phải dùng thuốc *Tiệt Trùng số 12* (giá 0\$60) và *Bồ ngũ-tạng số 22* (giá 1\$00) mới khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy.

ĐẠI-LY. — *Bacninh:* Chi-Lan 147 phố Ninh-xá. *Nam-Định:* Việt-Long, 28 Rue Champeaux (trên trường học bến cầu). *Haiphong:* Nam-Tân, 100 Bonnal, *Thái-Bình:* Minh-Đức, 97 Jules Piquet. *Vinh:* Sinh-Huy, 59 phố La-ga. *Huế:* Văn-Hòa, 87 Paul Bert *Qui-Nhơn:* Trần văn-Thăng, avenue Khải-Định. *Nha-Trang:* Nguyễn đình Tuyên, tailleur tonkinois. *Saigon:* Dương thị Khuyến 109 Rue d'Espagne. *Vientiane:* Phan thị Lộc, Rue Tafforin.



**CÁCH HƯỞNG-DẪN TƯỞNG-LAI MỠI!
CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỬ'**

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thắng mà mình chiêm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được, dù da-dẻ đã bị răn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne. người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyển dùng làm Kem Tokalon màu hồng.

Tối trước khi đi ngủ bôi thử kem này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; SANG ĐẸP dùng thử kem màu trắng không mỡ. Thử kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chàm-hương và nét phai-lạt của da-dẻ. Thử kem này rất trắng, rất bở, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách cải lão hoàn đồng giản-dĩ này, rồi ra vì sự thay đổi mẫu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà, các cô sẽ đầy giấy những hạnh-phúc và sự đặc-thắng trong tình trường.

Xin bảo-đảm sự kết quả tối-mỹ, nếu không sẽ hoàn tiền.



KEM PHẦN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ - ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ: MARON, ROCHAT ET Cie - 45, Bd GAMBETTA A HANOI

— Vàng, tôi xin nhớ.
Luu vừa nhìn Vội nhặt cá bỏ thúng vừa nghĩ tới cái cảnh tiễn biệt hôm trước, vì lúc đó, lưới đã kéo vào đến bờ. Vội lạnh lùng bới đóng cá con trắng và sáng loáng như bạc nấu, như thủy ngân, và giận dữ ném những con ốc, con dĩa trắng và những con bạch tuộc nhỏ xuống cát. Thân nhiên làm cho xong công việc, rồi để mặc người mua buôn mặc cả với hai em con nhà cậu, Vội lội xuống biển, rửa mặt và chân tay. Luu gọi:
— Anh Vội!
— Thầy gọi tôi?
— Chiều nay anh cho tôi thuê mảng né? Cái mảng mà anh vẫn cho cô Hiền thuê mọi khi.
Vội ngẫm nghĩ, nhìn ra khơi, cặp mắt mơ màng:
— Vàng.
— Vậy chiều, vào khoảng bốn giờ lại đón tôi ở đây nhé?
— Vàng.
— Luu mỉm một nụ cười đặc thắng quay đi.

XXVI

Buổi chiều y hệt, Vội chở mảng lại chờ Luu. Chàng ngồi xồm lấy ngón tay vẽ lên cát rớt những hình con cá mà chàng thường đánh lưới được. Mỏ mảng, chàng tưởng Hiền đứng bên.
Vội nghĩ, Hiền hỏi chàng về hình dáng các loài cá biển. Không có đủ chữ mà tả phác bằng lời nói cho Hiền hiểu được, Vội lấy ngón tay vẽ xuống cát rớt mau mà rất hết, hết loài cá nọ đến loài cá kia: « Cá thỏ thể này... cá đuôi thể này... cá chim thể này... cá thu thể này... » Cứ như thế, chàng kéo đến hơn một giờ, cổ moi óc tìm ra nhiều giống cá lạ để được vẽ mãi. Hiền thì cười khanh khách và luôn mồm khen chàng tài, khéo. Có khi

nàng lại gọi ra để nhắc Vội, hoặc bảo chàng vẽ cho xem một giống cá mà chàng đã hai lần vạch hình lên cát rồi. Lần thứ ba, thấy Vội vẽ như hệt hai lần trước, không thiếu một nét, không sai một cái vảy, Hiền phá lên cười, sung sướng bảo chàng: « Giá anh vào trường mỹ-thuật mà học thì thế nào cũng trở nên một nhà danh họa ».
— Anh Vội, anh đến sớm nhỉ?
Nghe tiếng Luu, Vội giật mình lấy tay xóa vội những hình vẽ trên cát đi.
— Thưa thầy tắm ngay bây giờ?
— Cái mảng này mọi khi anh vẫn cho cô Hiền thuê đấy chứ?
— Vàng.
Vội nói dối, cái mảng ấy xấu hơn, và nát hơn nhiều. (còn nữa)
Khái-Hưng

Mai - Hương và Lê-Phong

(Tiếp theo trang 11)

— Trời ơi! trời ơi! có ai ngờ!...
Làm cho mấy người ngồi gần cũng nhìn theo phía anh nhìn phải lấy làm lạ. Phong vẫn lăm lăm:
— Chậm quá mất rồi! mình có ngờ đâu...
Mọi người hỏi:
— Gì thế?
Phong nói như trong giấc mơ:
— Trần thế Đoàn...
— Sao?
— Chết rồi!
Mấy người kia càng ngạc nhiên Trông lại thì Đoàn vẫn yên lặng ngồi trên ghế:
— Ô! ông nói gì lạ vậy?
Vừa tìm lối len ra cửa, Phong vừa đáp:
— Chết rồi! bác-sĩ Đoàn bị ám sát rồi.
Như một thẳng điện, Lê-Phong chạy ra ngoài, đâm bổ xuống cầu thang, rẽ sang tay phải, mở cửa chính giăng đường, cố len qua mấy người cảnh sát tây họ cản anh ta lại.

CÓ BỆNH CHỮA BẰNG THUỐC VO DINH DAN

THÌ KHỎI NGAY

thuốc bổ ở Viên Đông (CỨU LONG HOÀN)

(tên thuốc cầu chứng tại tòa) Chuyên trị những chứng bệnh như sau này:

- 1.) Già cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường; hay đau vặt, nhức mỏi bản thân, hay ầu-sầu đã đuối.
- 2.) Đau ông yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết; đau lưng, mỏi gân, hình vóc tiêu tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt.
- 3.) Đàn bà mất máu ăn ít ngủ ít, hay hồi hồi, hay mệt; hay quên, sanh ốm bất cứ do nguyên nhân nào.
- 4.) Con nít: chậm lớn, ốm o, lam biếng ăn, chậm lẹc thiếu trí khôn, hay đau vặt.
- 5.) Không bệnh: nen uống, thay mau lên cân mập sung túc, khi huyết cường kiên. Đi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

Thực là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường. Từ 7 năm ra đời chưa có thuốc nào tranh đặng.

Hộp 10 hoàn 5\$50. Hộp 4 hoàn 2\$50. Hộp 2 hoàn 1\$10

DẦU CÙ-LÀ VO-DINH-DAN

THOẢ ƯỚNG TRỊ BẢ CHỨNG HAY HƠN HẾT

O\$10 1 lọ

SỐ 60

HUỆ LIÊU GIẢI ĐỘC HOÀN
(Trị lậu, Giang mai, Sang độc)

Thuốc này trị được ba chứng bệnh? Lậu, Giang mai, hay là hội soài. Bệnh mới phát hay kinh niên: uống vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Huệ liêu giải độc hoàn này không công phạt, không hại đường sinh dục. Uống vào thì cứ hòa bừa, chạy khắp cả chân thân sát trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài.

Dùng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ lâu, nhẹ trong 50 ngày nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa. Dầu là bệnh mới hay bệnh đã kinh niên cũng vậy.

Chúng tôi tưởng cái phương lược trị bệnh phong tình như thuốc Huệ liêu giải độc hoàn của chúng tôi là đáng phép, vừa trị được bệnh vừa được trừ căn.

Còn bảo uống vào nội năm ba ngày cho hết bệnh, cho rút mũ lập tức như nhiều thứ thuốc đã rao, thì chúng tôi giảm tưởng đó là chỉ uống cấp thời cho đỡ bớt chớ không khi nào trị bệnh được.

Thuốc Huệ liêu giải độc hoàn bảo chế toàn bằng những dược bốn xứ trị một cách chắc chắn và tuyệt nọc, bắt cầu là trị riêng một bệnh hay là trị một loạt ba chứng nói trên đây. 1 hộp 1\$00

BÁN TẠI VO-ĐÌNH-DÂN DƯỢC PHÒNG
13, PHỐ HÀNG NGANG HANOI. — SÁNG LẬP NĂM 1921
323, RUE DES MARINS, CHOLON
VÀ CÁC PHẬN CỤC TRONG ĐÔNG-DƯƠNG

CINEMA PALACE Từ thứ ba 24 đến thứ hai 30 Décembre 1935
MON CŒUR T'APPELLE
do kép JEAN KIEPURA và những tài tử Lucien BAROUX — Danielle DARRIEUX và Julien CARETTE
sắm những vai chính. Chuyện phim rất vui lại có những bài hát du dương của kép KIEPURA hát nghe rất êm tai thú vị — Xin nhớ kỹ phim này chỉ chiếu đến hết thứ hai 30 Décembre thì hết.

CINEMA TONKINOIS Từ thứ sáu 27 Décembre đến thứ năm 2 Janvier 1936
LA CASERNE EN FOLIE
do những tài tử Paulette Dubost — Roger Tréville — Raymond Cordy Colette Darfeuil — Alice Tissot và Madeleine Guitty sắm những vai chính — Ai muốn cười đến tức bụng nên lại rạp TONKINOIS xem phim này sẽ được vừa lòng.

Những cửa hàng

IDEO

là cửa hàng
— đẹp nhất —

Nhân dịp khai trương

Bán hạ giá mọi thứ của dùng cho học trò

MA VÀO TỰ DO

Viên-Đông Ân-Đường

BÁN SÁCH VÀ GIẤY BÚT

88, phố Paul-Bert, HANOI — 88, đường Paul-Bert, BAPHUONG



Cuộc xổ số Đ.P. kỳ thứ hai

Hanoi. — Chừng 15 Janvier sẽ bán cuộc xổ số lần thứ hai. Kỳ này sẽ mở tại Hanoi ngày 6-8-36, có 8 vạn vé chia làm 8 séries, mỗi série in một màu khác.

Hội chợ Haiphong mở thêm 10 ngày

Haiphong. — Hội chợ Haiphong được phép mở thêm mười ngày nữa, vậy hết ngày hôm 10 Janvier mới đóng cửa.

Niên bổng dưới 800p. không phải trừ

Hạ nghị viện Pháp, kỳ họp vừa rồi, đã chuẩn y một khoản trong chế độ về niên bổng các viên chức như sau này :

Niên bổng dưới 8000 quan (800\$) không phải trừ, từ 8000 quan đến dưới 9000 quan, phải trừ 2%, dưới 10.000 phải trừ 4%, dưới 11.000 phải trừ 6%, dưới 12.000 phải trừ 8%, trên 12.000 phải trừ 10%.

Thế lệ này sẽ thi hành ở Đông-dương nhưng còn phải chờ nghị định của ông Toàn-quyền ban bố đạo ấy

Sắp có xưởng đúc Carburateur của người Nam

Saigon. — Ông Nguyễn-văn-Viên, người đã phát minh ra được một thứ Carburateur (động cơ chạy dầu) dùng để cho xe hơi hay các thứ xe máy khác chạy bằng dầu mazout thế cho essence, nay mai sẽ lập ra một xưởng đúc những Carburateur ấy

Cái Carburateur này ông đã trình tòa

Quanh việc Trung - Nhật

Bắc-bình 21-12. — Hai trăm sinh viên đã đi bộ từ Thiên-tân về Nam-kinh để phản đối việc trị-tự ở Hoa-bắc.

Gần 3000 học sinh ở Nam-kinh cũng biểu tình để phản đối Nhật.

Thượng-hải 23-12. — Đường-bưu-Nhân phó-tướng bộ ngoại giao đã bị ám sát vì bị nghi là giúp Uông-tinh-Vệ trong việc thân Nhật.

Bắc-bình 25-12. — Quân Nhật và quân Mãn-châu đã chiếm nhiều nơi ở đông bộ Sát cấp nhĩ tính ra cả thảy 10 phủ, gần nửa tỉnh Sát cấp nhĩ đã bị chiếm.

Thượng-hải 26-12. — Tướng-giới-Thạch đã cử binh đi bắt 1500 sinh viên tự cầm lái lấy các xe lửa và đờng chạy thông thà từ Thượng-hải đi Nam-kinh. Chính những sinh viên ấy đã chiếm đóng ba ngày nhà ga phía bắc Thượng-hải. Ở Nam-kinh, Hán-khâu và Thượng-hải đã thiết quân luật

Quanh việc Ý - Á

Addis Abebas. — Nhật bản đã đặt lãnh sự ở Ethiopie và đã cử phái bộ sang đấy để xét tình thế. Người ta đoán cục diện vì đấy sẽ thay đổi.

Londres — Ông Horace, thượng thư bộ ngoại giao Anh đã xin từ chức vì thảo bản đề nghị giải hòa Anh-Pháp mà dân Anh không bằng lòng. Ông Eden lên thay, nhưng vẫn theo hội Q.L. như chính sách cũ.

Phi luật lập thành dân quốc

Hôm 15 Novembre vừa rồi, Phi-luật-Tân đã chính thức lập thành dân quốc. Trong nước có mở nhiều cuộc vui để kỷ-niệm cái ngày vẻ vang đó.

Tin buồn

Bản báo được tin cụ Trần tấn-Bình tuần phủ trí sĩ, thân phụ ông Trần tấn Cửu, mới tạ thế ngày 23 Decembre vừa qua. Vậy xin có lời thành thực chia buồn cùng ông Cửu và tang quyến

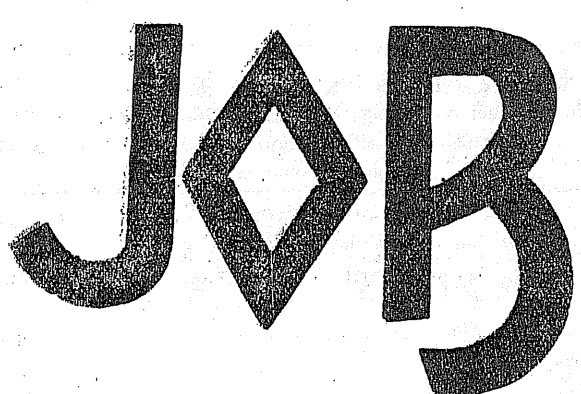
Bản báo được tin ông René Daurelle giám đốc báo Franec Indochine mới tạ thế. Thật là một tang chung cho làng báo

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở ngày 28 DÉCEMBRE 1935
Chủ tọa: Ông Trives, Dự kiến: Các ông Trần-mộng-Lan và Nguyễn-văn-Tanh

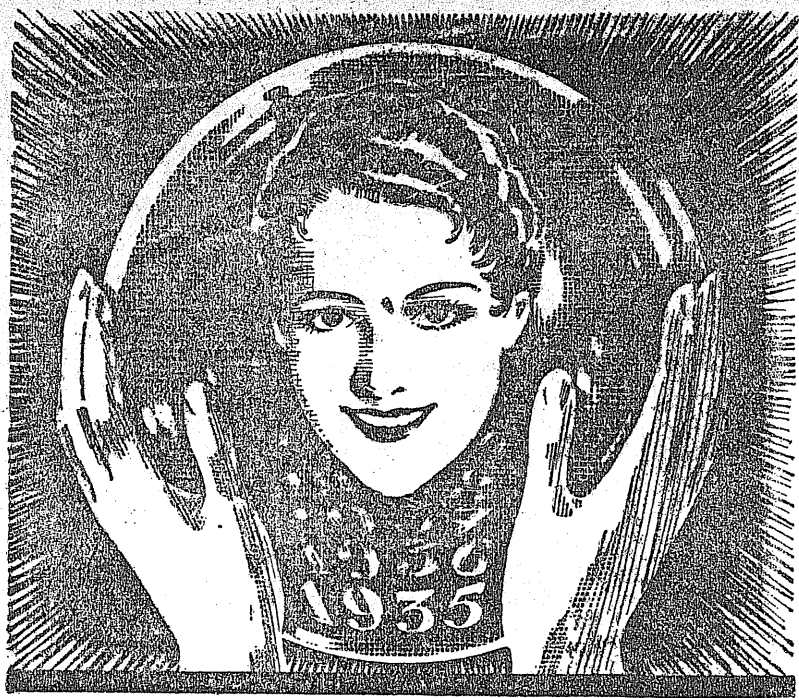
Cách thức số 2 - Bộ số 0395		
1216	Ông Thái-thích-Tường ở Phanhiết	500 \$ 00
9924	— Nguyễn-văn-Thanh ở Cánhơ	500 \$ 00
5408	Bà Huỳnh-thị Hy ở Tourane	250 \$ 00
P. số 5025 khg. đóng góp thường lệ, nên khg. được dự cuộc xổ số này		
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu cách thức số 2 được hưởng số tiền lợi của Hội chia Số tiền lợi về cách thức số 2, Hội chia cho những người chủ phiếu số 2 trong năm 1934 là		
4.871 \$ 40		
Cách thức số 3 - Bộ số 323		
0355	Ông Maurice Godelu đường Paul Bert Haiphong	500 \$ 00
2038	— Ngô-văn-Hay ở Sadec	250 \$ 00
Cách thức số 3 - Xổ số t a tiền lợi - Số tiền lợi là: 333\$36		
1742	Ông Nguyễn-van-but ở Saigon	83 \$ 34
1753	— Pierre Rayapa 16 Henri d'Orléans Hanoi	83 \$ 34
1756	Cô Đào-kim-Dinh ở Ninhgiang	83 \$ 34
1761	Ông Nguyễn-van Đan 8 Mandarine à Hanoi	83 \$ 34
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho.		
Tiền lợi tra trong những cuộc xổ số năm 1934 là :		
5.515 \$ 23		
Tiền lợi chia cho những chủ phiếu số 3 là :		
2.393 \$ 32		
Tổng cộng số tiền lợi chia cho phiếu số 3 trong năm 1934 được là		
7.908 \$ 55		
Cách thức số 5 - hoàn vốn gấp bội		
4677A	Phiếu đã hủy bỏ	
Cách thức số 5 - hoàn nguyên vốn - Bộ số : 2980		
2644A	Ông Nguyễn-hien-Mo ở Châudoc	200 \$ 00
6599A	Cô Leone Delevaux 29 Emile Nolly ở Hanoi	200 \$ 00
16174A	Ông Thomas Hanh ở Saigon	200 \$ 00
25082A	— Huỳnh Huyền ở Cholon	200 \$ 00
26254A	— Lai Quê ở Nhatrang	200 \$ 00
Những phiếu số : 8902A, 16322A, 20533A, 26196A, đóng góp trễ quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi trong cuộc xổ số trên đây		
Cách thức số 5 - Xổ số miễn góp - Bộ số 2898		
22548A	Bà Lafoueriére ở Stungtreng GIÁ BÁN LẠI 518\$00	1.000 \$ 00
22038A	Ông Nguyễn-trong-Giục 7 r. des Forgerons ở Hanoi 104\$00	200 \$ 00
2726B	— Đinh-văn-Trụ ở Ninhbinh 107\$00	200 \$ 00
Những phiếu số 20366A, 13529A, 26458A đóng tiền trễ quá 1 tháng nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.		

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu. Trong các hội lập bản ở Viễn-Đông có một hội Vạn Quốc Tiết KIỆM chia lợi cho người mua phiếu kể từ năm thứ nhất. Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở ngày 29 Juillet 1935 là :
Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 24733A ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$
Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu cách thức số 5 về tháng Janvier 1936 định là 5.000\$00 và mở vào ngày 28 Janvier 1936



biểu một quyền lịch những ngài nào cắt
tờ quảng cáo này mang đến bản-hãng
Boulevards Rollandes et Rivière - HANOI
Boulevard Paul Bert - HAIPHONG
mua các hàng kể sau đây tới một đồng bạc

MARYLAND EXTRA	étui blanc	0 \$ 16
SUPÉRIEURES	étui bleu	0 14
SURFINES } Paquet rouge		0 12
	— vert	0 06
FANCY DRESS		
tabac blond de Virginie } étui de 10 cigarettes		0 10
sélectionné sans bout doré }		
VIRGINIA bout doré } boîte de 50 cigarettes		0 70
sans bout doré }		
TURKISH bout doré } boîte de 50 cigarettes		0 80
sans bout doré }		



CÁCH HƯỞNG-DẪN TƯ-ỞNG-LAI MỚI! CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thắng mà mình chiếm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được, dù da-dẻ đã bị răn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm kem Tokalon màu hồng.

TỐI TRƯỚC KHI ĐI NGỦ bôi thử kem này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; SÁNG ĐẸP dùng thử kem màu trắng không mờ. Thử kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chám-hương và nét phai-lạt của da-dẻ. Thử kem này rất trắng, rất bở, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách «cải lão hoàn đồng» giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà, các cô sẽ đầy giẫy những hạnh-phúc và sự đặc-thắng trong tình trường.

Xin bảo-đảm sự kết quả tối-mỹ, nếu không sẽ hoàn tiền.



KEM PHẦN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ: MARON, ROCHAT ET Cie — 45, Bd GAMBETTA A HANOI

Mười một vạn bạc biếu không !!!

Dịp may hiếm có !!!

Nhân dịp đại kỷ niệm thập ngũ chu niên của bản dược phòng và khánh-thành chung hết thầy các phân cục đã hoàn toàn thành lập trong cõi Đông-Dương, nhà thuốc Vô-dinh-Dần nhất định kể từ ngày 11 Novembre đến hết ngày 31 Décembre 1935 đề riêng mười vạn hộp thuốc Cửu long hoàn giá mỗi hộp 1\$10 là mười một vạn bạc biếu không cho hết thầy các quý khách có lòng chiều cố dùng thuốc của bản hiệu trong thời kỳ ấy, bất cứ mua tại phân cục nào, hễ mua một đồng bạc thuốc lại được biếu một hộp.



Xin các quý khách chớ bỏ lỡ dịp may này
VÔ BÌNH DẪN BẠI DƯỢC PHÒNG

KÍNH CÁO

bị phạt 1000\$

Bản hiệu đã từng nghiên cứu hơn 20 năm, mới chế ra được thứ rượu «CẤP KẸ HỒ CỐT» trước chỉ để cho người trong hiệu và bà con quen thuộc dùng, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu đã dùng qua cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm.

Nhà Đoàn đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoàn phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại.

Bản hiệu chuyên chế thứ rượu «CẤP KẸ HỒ CỐT» này bằng cao hồ cốt, cấp kẹ, vương bìm bịp, sâm, nhung, kỳ quế, thượng hảo hạng, để trị các bệnh như: đàn ông, phong, tê, thử, thấp, đau tức đầu xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, đau xương, liệt dương, phạt thận, tinh khí bất cố, đàn bà, con gái: hoặc kinh nguyệt bất điều khí hư, huyết hư, sinh ra xanh sao gây yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thử rượu này thì được béo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thì chẳng đương cường khí, đàn bà thì kinh điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai thì đổi máu xấu sinh máu tốt. trông thấy đỏ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01. 80 là 1\$80

mỗi chai nhỏ 01. 40 là 1\$00

mỗi chai nhỏ 01. 20 là 0\$50

Cách dùng: sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ nóng và kiêng củ cải, rau cải.

QUẢNG ĐÔNG TỈNH

BẢO DA HOAN

KÍNH CÁO

Tiệm chính: Bảo Da Hoan Quảng Đông tỉnh — Tổng Đại-lý: Bảo tâm chai số nhà 13 Phố Chính Đạp-Cầu (13 Rue Principale), Bảo thuận Thân số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi — Các chi điểm: Hải-phong: Lâm Sam Kỳ nhà số 1 phố hàng Cháo (1 Rue Formose), Mỹ chân Tường, nhà số 88 phố hàng Cốt (88 Rue Maréchal Pétain) — Nam-dinh: Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 Rue Maréchal Foch) — Sontay Ich Sinh Đường phố Chợ Nhón — Bac-ninh: Khánh Thọ Đường nhà số 122 phố Ninh Xá Gia Hưng Đường ngõ rạp hát phố Tiên An, Hoàng Hoa Y Viện nhà số 200 phố Tiên An, Đầu Hoa Y Quán nhà số 67 phố Ninh Xá.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương Sơn dương, 1 bộ xương Gấu, nấu thành hơn 60 lượng cao, bán tại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đạp-Cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lượng là 4\$00. Xin mời các quý khách mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được kiến hiệu, gửi lại giả bản hiệu xin giả lại tiền.

BẢO-DA-HOAN chủ nhân kính cáo.

CINÉMA PALACE Từ thứ ba 31 Décembre đến thứ ba 7 Janvier 1936

LES NUITS MOSCOVITES

do những tài tử trứ danh Annabella — Harry Baur — Spinelly — Pierre Richard Willm và Germaine Sermoz sắm những vai chính do ông Alexis Granowsky dàn cảnh đóng theo vở của nhà văn sĩ; Pierre Benoit, ở hội Hàn Lâm Pháp. Một cuốn phim rất hay, xem cảm động vô cùng lại có những phong cảnh rất ngoạn mục và những tiếng tơ đồng du dương thánh thót. Các bạn lại xem mau kéo hết chỉ chiếu đến hết thứ ba 7 Janvier là hết.

Từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Janvier 1936

CHOURINETTE

Một phim rất vui, vui từ đầu đến cuối do những tài tử Duvalles — Bervel và Mireille sắm những vai chính. Các bạn đến xem phim này sẽ phải cười tức bụng vì tài tử Duvalles pha trò rất khéo léo, tiếng nói cười rất có ý vị cùng những điệu âm nhạc tối tân nghe rất êm tai thú vị.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 3 đến thứ năm 9 Janvier 1936

Chiếu một phim mới chưa chiếu ở Hà-hành lần nào nhan đề là:

DUPONT & Cie

do những tài tử Helène Ritcher — Charles Puffy và Théodore Shall sắm những vai chính. Một phim rất vui và mạo hiểm bí mật.

Ai muốn! Anh em Trung, Nam, Bắc!

Anh em Trung, Nam, Bắc ai muốn kiếm việc làm, công việc làm tại nhà rất giản tiện. Mỗi ngày có thể có từ 0\$50 tới 2\$50 tùy sức của anh em. Ai muốn thì cứ hỏi ngay nơi đây sẽ sẵn lòng trả lời không cần phải đề ở tem theo thư. Ai muốn! Ai muốn! nên viết thư về hỏi gấp đi.

(COCHINCHINE)

BÙI - CHÍ - VIỆT

CAOLANH

ĐỔI CHỖ Ở

Nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn phố hàng Gia, Luật khoa cử nhân, nay ở:

số 83 phố Quan Thánh — Hanoi

(AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia cửa, văn văn.

GIỜ TIẾP KHÁCH { Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối từ 6 giờ đến 9 giờ